

# BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỈNH QUẢNG NAM

BẢN TIN

# Cải Cách Hành Chính

Số 30/2019





BẢN TIN

# Cải Cách Hành Chính

**SỐ 30/2019**

**TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

## **CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:**

Ông Trần Anh Tuấn  
Giám đốc Sở Nội vụ  
Ủy viên Ban Chỉ đạo CCHC  
tỉnh Quảng Nam

## **BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY:**

Phòng Cải cách hành chính,  
Sở Nội vụ

## **ĐỊA CHỈ:**

Số 268 Trưng Nữ Vương,  
TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

## **ĐIỆN THOẠI:**

02353.833.199

## **EMAIL:**

cchcquangnam@gmail.com

## **WEBSITE:**

cchc.quangnam.gov.vn

### **Tránh “giữa đường đổi vai”, bảo đảm trách nhiệm đến cùng**

Chính phủ thống nhất đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về trách nhiệm chủ trì chính lý dự thảo luật, pháp lệnh để bảo đảm tính liên tục, thống nhất, tăng tính chủ động và trách nhiệm đến cùng của cơ quan, tổ chức, đại biểu Quốc hội trình dự án luật, pháp lệnh.

*Trang 03*

### **Tỉnh Hà Giang: Đột phá về ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính**

Cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp là “chìa khóa” thu hút đầu tư; thiết lập, vận hành nền hành chính phục vụ;...

*Trang 21*

### **Tỉnh Quảng Nam tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa LT**

UBND tỉnh Quảng Nam vừa có công văn số 4662/UBND-KSTTHC ngày 9/8/2019 gửi các sở, ban, ngành yêu cầu về việc tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Hành chính công.

*Trang 31*

### **Nâng cao trách nhiệm công vụ**

Qua theo dõi loạt bài “Đi tìm văn hóa công sở và trách nhiệm công vụ” đăng trên báo Sài Gòn Giải Phóng những ngày qua, tôi xin nêu ra đây mấy vấn đề về trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính nhà nước khi thực thi công vụ theo từng vị trí, chức trách nhiệm vụ được phân công.

*Trang 34*

## 1/ Tránh “giữa đường đổi vai”, bảo đảm trách nhiệm đến cùng

**Chính phủ thống nhất đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về trách nhiệm chủ trì chính lý dự thảo luật, pháp lệnh để bảo đảm tính liên tục, thống nhất, tăng tính chủ động và trách nhiệm đến cùng của cơ quan, tổ chức, đại biểu Quốc hội trình dự án luật, pháp lệnh.**



*Phiên họp Chính phủ chuyên đề xây dựng pháp luật, ngày 5/8 vừa qua. Ảnh: VGP*

Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 8 năm 2019. Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thảo luận tại phiên họp này và một trong những vấn đề còn nhiều ý kiến khác nhau, là trách nhiệm chủ trì chính lý dự thảo luật, pháp lệnh, nghị quyết.

Bộ Tư pháp cho biết, theo quy định của Luật năm 2015 thì trách nhiệm chủ trì chính lý dự thảo luật, pháp lệnh, nghị quyết được giao cho Hội đồng Dân tộc hoặc các Ủy ban của Quốc hội đã thẩm tra dự án, dự thảo, còn cơ quan trình có trách nhiệm phối hợp chính lý.

Đánh giá kết quả 3 năm thi hành Luật

năm 2015 cho thấy còn có khó khăn, vướng mắc trong quá trình tiếp thu, chỉnh lý một số dự thảo luật, pháp lệnh, nghị quyết, nhất là khi nội dung dự thảo đã được chỉnh lý có sự thay đổi nhiều so với các chính sách trong dự thảo trình ban đầu, ảnh hưởng đến tính khả thi của văn bản sau khi được ban hành.

Một trong những nguyên nhân là quy định của Luật năm 2015 về tiếp thu, chỉnh lý dự thảo luật, pháp lệnh, nghị quyết chưa bảo đảm được tính liên tục, thống nhất trong quá trình xây dựng dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết từ nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, đề xuất chính sách, soạn thảo, trình cho đến giai đoạn chỉnh lý dự thảo luật, pháp lệnh, nghị quyết.

Trước tình hình trên, trong dự thảo trình Chính phủ tại phiên họp, Bộ Tư pháp đề xuất 2 phương án.

Theo phương án 1, việc chủ trì tiếp thu, chỉnh lý dự thảo luật, pháp lệnh, nghị quyết được chuyển từ cơ quan chủ trì thẩm tra sang cơ quan, tổ chức, đại biểu Quốc hội trình dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết.

Phương án 2 là giữ như quy định hiện hành, đồng thời bổ sung một số quy định nhằm tăng cường trách nhiệm, nâng cao hiệu quả phối hợp của cơ quan chủ trì thẩm tra và cơ quan, tổ chức, đại biểu Quốc hội trình dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết trong quá trình tiếp thu, chỉnh lý

Bộ Tư pháp nhấn mạnh, trong cả hai phương án, Ủy ban Thường vụ Quốc hội vẫn là cơ quan trực tiếp chỉ đạo việc giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo luật, pháp lệnh, nghị

quyết.

### **Tạo sự liền mạch trong tổ chức thi hành luật**

Ưu điểm của phương án 1, theo Bộ Tư pháp, là bảo đảm tính liên tục, thống nhất trong quá trình xây dựng dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết từ khi nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, đề xuất chính sách, soạn thảo, trình đến giai đoạn chính lý dự thảo, từ đó sẽ tạo thuận lợi hơn cho việc tiếp thu hoặc giải trình ý kiến của đại biểu Quốc hội trong quá trình chính lý dự thảo; bảo đảm sự phù hợp giữa nội dung của dự thảo với các chính sách đã được thông qua, tạo sự liền mạch hơn trong việc tổ chức thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết sau khi được Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua.

Đồng thời, tăng tính chủ động và trách nhiệm đến cùng của cơ quan, tổ chức, đại biểu Quốc hội trình dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết trong quá trình chính lý dự thảo luật, pháp lệnh, nghị quyết. Cùng với đó, đề cao sự phản biện nhằm góp phần bảo đảm tính khách quan, độc lập của hoạt động thẩm tra.

Tuy nhiên, với phương án 1, Chính phủ và các bộ, cơ quan ngang bộ được giao chủ trì soạn thảo dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết sẽ phải đảm đương khối lượng công việc lớn hơn, do đó có thể ảnh hưởng đến tiến độ trình dự án luật, pháp lệnh. Có một số thay đổi về quy trình, cách thức tổ chức công việc của các cơ quan có liên quan.

Trong khi đó, với phương án 2, sẽ không có xáo trộn lớn về quy trình tiếp thu, chính lý

dự thảo luật, pháp lệnh, nghị quyết. Giảm tải được công việc cho cơ quan, tổ chức, đại biểu Quốc hội trình dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết, đồng thời cũng phù hợp với xu hướng tăng số lượng đại biểu Quốc hội chuyên trách hiện nay và trong thời gian tới.

Tuy nhiên, phương án 2 có hạn chế là không bảo đảm tính liên tục, thống nhất trong quá trình xây dựng dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết từ nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, đề xuất chính sách, soạn thảo, trình cho đến giai đoạn chính lý dự thảo luật, pháp lệnh, nghị quyết; nếu phối hợp không tốt, cơ quan chủ trì chính lý có thể gặp khó khăn trong việc chính lý dự thảo.

Cùng với đó, khó phát huy tính chủ động và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đại biểu Quốc hội trình dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết trong quá trình chính lý dự thảo luật, pháp lệnh, nghị quyết. Có thể dẫn đến tình trạng một số quy định cụ thể trong dự thảo không phù hợp với chính sách đã được xây dựng, thông qua.

Sau khi thảo luận, tại Nghị quyết vừa được ban hành, Chính phủ thống nhất yêu cầu Bộ Tư pháp chính lý, hoàn thiện dự án Luật theo hướng cơ quan, tổ chức, đại biểu Quốc hội trình dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết sẽ chủ trì việc giải trình, tiếp thu, chính lý dự thảo và xây dựng báo cáo giải trình, tiếp thu, chính lý dự thảo trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, báo cáo trước Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chính phủ đồng thời giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các

cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Thành viên Chính phủ; tiếp tục nghiên cứu toàn diện các vướng mắc, bất cập khác của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; hoàn thiện dự thảo Luật, báo cáo Thủ tướng Chính phủ để trình Quốc hội.

Tại phiên họp, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã nhấn mạnh yêu cầu cần nâng cao trách nhiệm, chất lượng văn bản, phân công hợp lý hơn, phối hợp chặt chẽ hơn trong quá trình soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo luật, tránh tình trạng “giữa đường đổi vai”.

Theo Thủ tướng, việc này tạo cơ chế để từng bộ trưởng, thành viên Chính phủ khi được giao chủ trì dự án luật phải đề cao trách nhiệm, theo sát đến cùng cho đến khi Quốc hội thông qua, bảo đảm tính hệ thống, thông suốt, không cắt khúc trong quá trình xây dựng luật.

### **Kịp thời phát hiện các nội dung mâu thuẫn, chồng chéo**

Cũng tại Nghị quyết, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ rà soát, kịp thời phát hiện các quy định pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, bất hợp lý, không phù hợp với tình hình thực tiễn và đề xuất hướng giải quyết.

Bộ Tư pháp tăng cường các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng thẩm định các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện các nội dung mâu thuẫn, chồng chéo giữa các văn bản, chịu trách nhiệm trước Chính phủ về bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của dự án,

dự thảo với hệ thống pháp luật.

Về một số nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Đầu tư, Chính phủ cũng yêu cầu cần phân định rõ phạm vi điều chỉnh, nguyên tắc áp dụng Luật, tháo gỡ triệt để các vướng mắc, thiếu đồng bộ với các quy định về đất đai, xây dựng, nhà ở, đấu thầu, quy hoạch, đầu tư công, đầu tư theo phương thức PPP, đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp...

Với dự án luật sửa đổi, bổ sung Luật Xây dựng, Bộ Xây dựng tiếp tục nghiên cứu, rà soát các nội dung bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các luật có liên quan. Giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan rà soát, khắc phục những mâu thuẫn, chồng chéo giữa các luật liên quan đến môi trường đầu tư kinh doanh trong quá trình sửa đổi, bổ sung các luật: doanh nghiệp, đầu tư, đấu thầu, đầu tư theo hình thức đối tác công - tư, xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản, đất đai, bảo vệ môi trường... bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

*Theo: chinhphu.vn*

## **2/ Phó Thủ tướng Thường trực làm việc với Ban Cán sự Đảng Bộ Nội vụ**

**Chiều 14/8, tại Hà Nội, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình, Trưởng Ban Chỉ đạo tổng kết 10 năm Chỉ thị 39-CT/TW của Ban Bí thư về hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp đã làm việc với Ban Cán sự Đảng Bộ Nội vụ về nội dung này.**

Phát biểu quán triệt cuộc làm việc, Phó

Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình khẳng định: Việc tổng kết Chỉ thị số 39-CT/TW tại thời điểm này có ý nghĩa quan trọng trong bối cảnh Trung ương cũng đang tiến hành tổng kết Nghị quyết số 48-NQ/TW về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Nghị quyết số 49-NQ/TW về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 và Ủy ban Thường vụ Quốc hội đang tiến hành sơ kết 05 năm thực hiện Hiến pháp năm 2013, đặc biệt đối với Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ - cơ quan tham mưu trực tiếp thực hiện nhiều nội dung của Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.



Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình phát biểu tại buổi làm việc.  
Ảnh: VGP/Lê Sơn

Phó Thủ tướng Thường trực nêu rõ, Bộ Nội vụ là cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác hợp tác quốc tế trong lĩnh vực cải cách hành chính, bên cạnh việc Bộ cũng là cơ quan tham gia vào các hoạt động hợp tác với nước ngoài về pháp luật, cải cách hành chính và cải cách tư pháp, quản lý các hội, quỹ, tổ chức phi chính phủ Việt Nam có các hoạt động hợp tác quốc tế. Để cuộc làm việc thực sự tập trung, đạt hiệu quả cao, Phó Thủ tướng Thường trực đề nghị các đại biểu tập trung đi sâu thảo luận các vấn đề sau:



Ảnh: VGP/Lê Sơn

Thứ nhất, Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ làm rõ những mặt làm được, chưa làm được, kể cả tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chỉ thị số 39 về hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp; việc cụ thể hóa các nội dung Chỉ thị số 39 giúp Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước các hoạt động hợp tác với nước ngoài về cải cách hành chính; nhận thức của các cán bộ, Đảng viên Bộ Nội vụ đối với công tác này.

Thứ hai, có đánh giá, nhận diện và nêu

được những tác động của hợp tác quốc tế đối với cải cách hành chính; những hạn chế, tồn tại và những rủi ro tiềm ẩn cần có những điều chỉnh và biện pháp phòng ngừa nhằm hạn chế tác động, can thiệp vào việc Việt Nam quyết định thể chế, chính sách, pháp luật thông qua hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực cải cách hành chính. Từ góc độ quản lý các hội, tổ chức phi chính phủ Việt Nam, Ban Cán sự Đảng Bộ Nội vụ cần có đánh giá về hợp tác quốc tế của các tổ chức này trong xây dựng, phản biện chính sách...

Thứ ba, từ thực tiễn trên, có thể chia sẻ bài học kinh nghiệm sau 10 năm thực hiện Chỉ thị số 39 của Ban Bí thư, có kiến nghị với cấp có thẩm quyền về nhiệm vụ và giải pháp cụ thể nhằm tiếp tục đưa công tác hợp tác với nước ngoài về pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp trong thời gian tới đi đúng quỹ đạo, bám sát các nguyên tắc định hướng của Đảng, vừa bảo đảm yêu cầu công tác bảo vệ an ninh, chính trị, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước.

Theo Bộ Nội vụ, các dự án hỗ trợ về kỹ thuật và tài chính của cộng đồng các nhà tài trợ đã và đang thực hiện tại Bộ Nội vụ đã góp phần không nhỏ vào quá trình cải cách hành chính nhà nước nói chung và cải cách chế độ công vụ, công chức nói riêng tại Việt Nam thông qua việc hỗ trợ các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ Nội vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản quy phạm pháp luật khác trong thẩm quyền

chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nội vụ để trình Chính phủ hoặc Bộ Nội vụ ban hành.

Kết quả các dự án hợp tác quốc tế những năm qua về cải cách hành chính đã có tác động to lớn và tích cực cho các cơ quan Trung ương trong hoạch định chính sách và thực thi tại địa phương. Đặc biệt, việc xây dựng và áp dụng Bộ chỉ số cải cách hành chính nhà nước ở Trung ương và địa phương để theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện cải cách hành chính đã được coi là một bước đột phá, công cụ hữu ích cho việc đánh giá định lượng cải cách hành chính ở Việt Nam.

*Theo: chinhphu.vn*

### **3/ UBTVQH chất vấn 15 Bộ trưởng, trưởng ngành**

**Tại Phiên họp thứ 36, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ tổ chức phiên chất vấn, trả lời chất vấn đối với 15 Bộ trưởng, trưởng ngành về các nội dung liên quan đến thực hiện các nghị quyết, kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.**



*Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân phát biểu khai mạc phiên họp.*

Từ ngày 12 - 16/8, Phiên họp thứ 36 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ diễn ra tại Nhà

Quốc hội, Thủ đô Hà Nội.

Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân khai mạc phiên họp và cùng với các Phó Chủ tịch Quốc hội thay phiên điều hành nội dung phiên họp.

Theo chương trình dự kiến, tại phiên họp này Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ tiến hành xem xét, cho ý kiến về những nội dung sau:

Thứ nhất, về công tác xây dựng pháp luật: Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về một số vấn đề còn ý kiến khác nhau của 5 dự án Luật, bao gồm: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước; Luật Chứng khoán (sửa đổi); Bộ luật Lao động (sửa đổi); Luật Lực lượng dự bị động viên; Luật Thư viện.

Bên cạnh đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ xem xét dự thảo Nghị quyết giải thích một số điều của Luật Quy hoạch.

Thứ hai, về công tác giám sát: Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiến hành giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước giai đoạn 2013-2018”; cho ý kiến về Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014- 2018”; xem xét việc thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề từ đầu nhiệm kỳ đến hết năm 2018

Cũng trong phiên họp này, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ tổ chức phiên chất vấn, trả lời chất vấn các Bộ trưởng, trưởng ngành về các nội dung liên quan đến thực hiện các

nghị quyết, kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ đến hết năm 2018.

Các Bộ trưởng, trưởng ngành trả lời chất vấn gồm: Kế hoạch và Đầu tư; Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Thông tin và Truyền thông; Tư pháp; Công an; Xây dựng; Khoa học và Công nghệ; Lao động, Thương binh và Xã hội; Tài chính; Công Thương; Giao thông vận tải; Ủy ban Dân tộc; Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Tổng Kiểm toán nhà nước.

Theo dự kiến, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ thay mặt Chính phủ phát biểu làm rõ thêm một số vấn đề liên quan thuộc trách nhiệm của Chính phủ và trực tiếp trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội.

Phiên chất vấn, trả lời chất vấn sẽ được phát thanh, truyền hình trực tiếp vào ngày 15/8/2019.

Thứ ba, về các vấn đề kinh tế - xã hội: Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 (vốn ngoài nước) cho 2 tỉnh Hà Tĩnh và Quảng Bình; Đồng thời, cho ý kiến về dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về miễn tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và khai thác tài nguyên nước./.

*Theo: chinhphu.vn*

#### **4/ Khảo sát, đánh giá tình hình thực hiện Chỉ thị số 39 của Ban Bí thư**

**Sáng 8/8, tại Nhà Quốc hội, Đoàn khảo sát tình hình thực hiện Chỉ thị số 39 của Ban Bí thư về hợp tác với nước ngoài trong lĩnh**



***vực pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp đã làm việc với Văn phòng Quốc hội và Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân Tối cao (TANDTC) về kết quả 10 năm thực hiện Chỉ thị số 39.***



*Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình chủ trì buổi làm việc. Ảnh: VGP/Lê Sơn*

Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình, Trưởng Ban Chỉ đạo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 39, Trưởng Đoàn khảo sát và Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Quốc Hiển chủ trì cuộc làm việc. Tham dự có: Bí thư Trung ương Đảng, Chánh án TANDTC Nguyễn Hòa Bình; Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật Nguyễn Khắc Định; thường trực một số ủy ban của Quốc hội; đại diện lãnh đạo Văn phòng Quốc hội và Ban Cán sự Đảng TANDTC.

Phát biểu tại cuộc làm việc, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình nêu rõ, thực hiện chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2019, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Quyết định số 190 về việc thành lập Ban Chỉ đạo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 39 của Ban Bí thư về hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực pháp

luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp.

Mục đích của cuộc làm việc là nhằm đánh giá đúng kết quả việc thực hiện Chỉ thị 39 trong 10 năm qua; xác định những hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân và những bài học kinh nghiệm trong bối cảnh, yêu cầu mới để từ đó đề ra định hướng, yêu cầu hợp tác trong thời gian tới. Phó Thủ tướng Thường trực nhấn mạnh, việc tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 39 là rất quan trọng, có ý nghĩa trong bối cảnh tinh hình đất nước ngày càng tích cực, chủ động hội nhập quốc tế.

Trưởng Ban Chỉ đạo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 39 đề nghị Văn phòng Quốc hội, các ủy ban của Quốc hội và Ban Cán sự Đảng TANDTC tập trung đi sâu, phân tích làm rõ các mặt làm được, những mặt chưa làm được, tồn tại và hạn chế, nguyên nhân trong việc thực hiện Chỉ thị số 39.



*Ảnh: VGP/Lê Sơn*

Với vị trí quan trọng của Quốc hội và TANDTC trong ban hành pháp luật và quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước, cải cách hành chính, tư pháp, Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình đề nghị cần tập trung đánh giá đúng về những lợi ích tác động tích cực có được từ hợp tác quốc tế trong các lĩnh

vực này; chỉ ra những tác động từ phía nước ngoài đến lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp; chia sẻ bài học 10 năm kinh nghiệm việc thực hiện Chỉ thị số 39, từ đó kiến nghị Đảng và Nhà nước về nhiệm vụ và giải pháp cụ thể nhằm tiếp tục thực hiện công tác hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp thời gian tới đi đúng quỹ đạo, bám sát các nguyên tắc, chiến lược của Đảng, vừa bảo đảm yêu cầu về công tác bảo vệ an ninh chính trị, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội và hợp tác quốc tế của đất nước.

Tại buổi làm việc, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật của Quốc hội Nguyễn Khắc Định đã báo cáo tóm tắt tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 39 của các cơ quan của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, các cơ quan của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đại diện Ban Cán sự Đảng TANDTC báo cáo tóm tắt tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 39 của Ban Cán sự Đảng TANDTC. Các đại biểu trao đổi, thảo luận các vấn đề được nêu trong báo cáo nhằm làm rõ những tồn tại, giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác hợp tác nước ngoài về pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp trong thời gian tới.

Theo: [chinhphu.vn](http://chinhphu.vn)

## 5/ Cần thiết xây dựng Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở

**Ngày 7/8, tại Hà Nội, Bộ Nội vụ tổ chức Tọa đàm khoa học “Cơ sở khoa học xây dựng Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở”. Thứ**

## **trưởng Bộ Nội vụ Trần Anh Tuấn chủ trì Tọa đàm.**

Dự Tọa đàm có đại diện Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, Ban Dân vận Trung ương, Ủy ban Pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; các chuyên gia, nhà khoa học; đại diện một số đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ...



Thứ trưởng Trần Anh Tuấn phát biểu tại cuộc Tọa đàm. Ảnh VGP/Lê Sơn

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn khẳng định, việc thực hiện Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn và các quy định khác về thực hiện dân chủ ở cơ sở thời gian qua đã đạt được những kết quả bước đầu, quan trọng, tạo bầu không khí dân chủ, cởi mở hơn trong xã hội, thực hiện tốt hơn quyền làm chủ của nhân dân, củng cố thêm niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước, từ đó tạo thêm động lực thúc đẩy việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng ở địa phương, các ngành; làm chuyển biến một bước về ý thức, đạo đức, phong cách làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, người có chức vụ, quyền hạn theo hướng gần dân, tôn trọng

dân và có trách nhiệm với dân hơn; tác động tích cực tới việc xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân; xây dựng các cộng đồng dân cư tự quản ở thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố.

Tuy nhiên hạn chế lớn nhất cho đến nay đó là dân chủ ở nhiều chỗ, nhiều nơi vẫn còn nhiều hình thức, chưa vững chắc, chưa rộng khắp chưa đồng đều ở các địa phương, khu vực, chưa được tiến hành thường xuyên, liên tục; dân chủ trong các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập chưa được phát huy. Tình trạng vi phạm quyền dân chủ của nhân dân cũng như lợi dụng dân chủ để vi phạm kỷ cương, pháp luật còn xảy ra ở nhiều nơi. Việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở chưa gắn kết thật tốt với nhiệm vụ thường xuyên, nhất là trong công tác xây dựng đảng, cải cách hành chính, chống tham nhũng, lãng phí. Việc kiểm tra, giám sát thực hiện dân chủ cơ sở còn nhiều hạn chế.

Do đó, việc xây dựng, ban hành Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở trong giai đoạn hiện nay là một yêu cầu cấp thiết, khách quan và nhằm cụ thể hoá các quy định của Hiến pháp năm 2013 về xây dựng nhà nước pháp quyền, kiểm soát quyền lực nhà nước, hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Việc chuẩn bị dự thảo Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở cũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, Bộ Nội vụ được giao trong nhiệm kỳ này.

Theo GS.TS Mạch Quang Thắng, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh: Dân chủ ở cơ

sở được tiếp cận từ 2 phía, đó là tiếp cận từ sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước. Dân chủ ở cơ sở là những biểu hiện bảo đảm cho người dân làm chủ trực tiếp ở địa bàn cơ sở nơi bản thân người dân sống và làm việc. Dân chủ ở cơ sở của chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trước hết được biểu đạt ở thể chế, sau nữa là được thực thi hay được phản ánh trong thực tế.

Thực tế cho thấy rõ hơn bức tranh là ở đâu công khai, minh bạch, dân chủ bàn bạc, tôn trọng, lắng nghe ý kiến của nhân dân thì ở nơi đó không phát sinh những khiếu kiện, những bức xúc của người dân. Thực hành dân chủ nói chung và ở cơ sở nói riêng trở thành động lực tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân tộc và huy động sức mạnh tổng hợp, phát huy sức sáng tạo trong nhân dân. Tuy nhiên, việc thực hiện dân chủ ở cơ sở trong mấy chục năm qua ở nước ta vẫn còn rất nhiều thiếu sót, hạn chế. Biểu hiện rõ thấy nhất là khiếu kiện đông người nổi lên bức xúc lớn của nhân dân ở cơ sở, trong đó có khoảng 70% liên quan đến vấn đề đất đai mà các cấp chính quyền, đặc biệt là cấp xã, không giải quyết tốt. Đội ngũ cán bộ cấp cơ sở còn nhiều hạn chế về cả bản lĩnh chính trị, về cả trí tuệ, năng lực làm việc.

Phát biểu tại tọa đàm, PGS.TS Lê Minh Thông, Trợ lý Chủ tịch Quốc hội cho rằng: Mỗi người cần nhận ra quyền dân chủ của mình một cách rõ hơn, bởi quyền dân chủ là quyền của con người, và trong cộng đồng thì công dân có quyền gì và thực hiện quyền đó như thế nào. Từ khi có Pháp lệnh thực hiện dân

chủ ở xã, phường, thị trấn, không khí dân chủ được khởi sắc, việc dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra được thực hiện rộng khắp. Tuy nhiên, chất lượng việc thực hiện dân chủ ở cơ sở như thế nào thì chưa có đánh giá, tổng kết một cách cụ thể.

PGS.TS Lê Minh Thông cho rằng, việc thực hiện dân chủ ở cơ sở phải thật sự thiết thực; khi xây dựng luật thì cần chú trọng đến quyền của người dân được làm những gì, biết những gì, kiểm tra, giám sát những gì. Và người dân phải được biết khi họ cần biết. Vì vậy, cần thay đổi cách tiếp cận để xây dựng Luật một cách tổng quát, thiết thực trên cơ sở Hiến pháp, các quy định của Đảng và Nhà nước, chứ không nên nâng việc sửa đổi pháp lệnh thành luật. Bên cạnh đó, cũng cần có quy định rõ về trách nhiệm của người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

TS Phạm Tuấn Khải, nguyên Vụ trưởng Vụ Pháp luật (Văn phòng Chính phủ) đánh giá, dân chủ xã hội chủ nghĩa có những đặc điểm, hình thức, phương pháp tiến bộ hơn dân chủ tư sản. Dân chủ xã hội chủ nghĩa hay dân chủ tư sản thì cốt lõi vẫn là người dân thực hiện quyền của mình. Dân chủ có từ thời phong kiến ở nước ta, dân chủ được hiểu đơn giản là quyền con người, quyền công dân và bình đẳng. Hiện nay, dân chủ được hiểu là sự quyết định của người dân đến vận mệnh của quốc gia và vận mệnh của chính họ. Tuy nhiên, để thực hiện thiết chế dân chủ song song với nguyên tắc tập trung dân chủ là rất khó. TS. Phạm Tuấn Khải cho rằng, cần phải

xây dựng một quy chế chặt chẽ để người dân chịu trách nhiệm trước những quyết định về vận mệnh của họ. Tiếp đến cần làm rõ phạm vi của dân chủ, dân chủ ở xã, phường, thị trấn; dân chủ ở doanh nghiệp; dân chủ ở cơ quan hành chính nhà nước.

Phát biểu góp ý tại tọa đàm, TS Dương Quang Tung, nguyên Phó Viện trưởng Viện Khoa học tổ chức nhà nước, Bộ Nội vụ cho biết, việc ra đời Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, đánh dấu một bước phát triển mới trong việc phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân ở nước ta hiện nay.

TS Dương Quang Tung cho rằng, nên mở rộng hình thức dân chủ ở cơ sở để dân biết, dân kiểm tra, dân giám sát. Các nội dung được quy định trong Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn vẫn còn rất hạn hẹp. Vì vậy, cần mở rộng thêm các quyền của dân trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở: Dân biết, dân bàn, dân kiểm tra, dân giám sát./.

*Theo: chinhphu.vn*

## **6/ Hội nghị tập huấn Nghị định số 161/2018/NĐ-CP và Thông tư số 03/2019/TT-BNV**

**Sáng ngày 15/8, tại trụ sở Bộ, Bộ Nội vụ tổ chức Hội nghị tập huấn Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định**

**về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân chủ trì Hội nghị.**



Ông Trương Hải Long phát biểu tại Hội nghị

Tham dự Hội nghị có đại diện lãnh đạo và chuyên viên Vụ/ Ban Tổ chức cán bộ các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; lãnh đạo và chuyên viên Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đại diện lãnh đạo Ban/Phòng Tổ chức cán bộ các Ban của Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội; đại diện lãnh đạo đơn vị và đại diện lãnh đạo Phòng/Ban Tổ chức cán bộ các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ.

Tại Hội nghị, Vụ trưởng Vụ Công chức - Viên chức Trương Hải Long trình bày những

điểm mới của Nghị định số 161/2018/NĐ-CP và Thông tư 03/2019/TT-BNV.

Theo đó, tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP, Chính phủ đã sửa đổi, bổ sung 19 nội dung của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP; 20 nội dung của Nghị định số 29/2012/NĐ-CP và 05 nội dung của Nghị định số 68/2000/NĐ-CP. Nghị định số 161/2018/NĐ-CP đã kịp thời thể chế hóa một số giải pháp được đề ra tại Hội nghị Trung ương 6 khóa XII; đồng thời đã nghiên cứu đổi mới công tác thi tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức theo hướng tổ chức thi thực chất, công khai, minh bạch, chặt chẽ, đảm bảo mặt bằng chung về trình độ, năng lực của công chức giữa các bộ, ngành, địa phương; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tổ chức thi tuyển, thi nâng ngạch; đẩy mạnh phân cấp cho bộ, ngành, địa phương.

Đối với công tác tuyển dụng công chức, viên chức, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng không được đưa ra các điều kiện, tiêu chuẩn trái với quy định của pháp luật, không được phân biệt loại hình đào tạo, văn bằng, chứng chỉ, trường công lập, trường ngoài công lập.

Quy định này để đảm bảo phù hợp với Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và Luật Giáo dục đại học về việc không quy định phân biệt loại hình đào tạo, văn bằng, chứng chỉ, cơ sở đào tạo. Chế độ ưu tiên trong tuyển dụng được quy định theo hướng cộng điểm ưu tiên và áp dụng thống nhất giữa tuyển dụng công chức và tuyển dụng viên chức. Theo đó, điểm ưu tiên được cộng vào kết quả

điểm thi tại vòng 2.

Bên cạnh đó, quy định nội dung, hình thức, quy trình thi tuyển và xét tuyển theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng trong công tác tuyển dụng, gắn thẩm quyền tuyển dụng với thẩm quyền sử dụng công chức, viên chức và theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng. Theo đó, việc tuyển dụng công chức, viên chức được tổ chức theo 2 vòng: vòng 1, thi trắc nghiệm trên máy vi tính; vòng 2, thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

Nghị định số 161/2018/NĐ-CP cũng phân cấp thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch công chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính và tương đương trở xuống cho các bộ, ngành, địa phương. Các bộ, ngành, địa phương quyết định danh sách công chức, viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch và chịu trách nhiệm toàn bộ trong quá trình tổ chức các kỳ thi nâng ngạch công chức theo thẩm quyền. Quy định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện và phân cấp thẩm quyền tuyển dụng đặc cách công chức cho các bộ, ngành, địa phương thực hiện. Quy định thống nhất thời gian tập sự đối với viên chức phù hợp với trình độ đào tạo của chức danh nghề nghiệp viên chức được tuyển dụng để đảm bảo thống nhất giữa các lĩnh vực sự nghiệp.

Đáng lưu ý, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP đã kịp thời tháo gỡ một số vướng mắc trong việc thực hiện chế độ thôi việc đối với viên chức; tiếp tục đẩy mạnh việc phân công,

phân cấp cho bộ, ngành, địa phương quyết định hình thức thi, quyết định tuyển dụng công chức không qua thi tuyển...; đơn giản hóa thủ tục hành chính trong tuyển dụng, nâng ngạch công chức, viên chức...



Quang cảnh Hội nghị

Đối với Thông tư số 03/2019/TT-BNV, ông Trương Hải Long cho biết, Thông tư được ban hành nhằm thực hiện các nội dung được Chính phủ giao cho Bộ Nội vụ thực hiện tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP; đồng thời, rà soát để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các nội dung quy định trong các Thông tư do Bộ Nội vụ ban hành theo thẩm quyền trước đó có quy định liên quan đến việc tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức, thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập không còn phù hợp hoặc đã được quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP.

Theo đó, Thông tư số 03/2019/TT-BNV đã sửa đổi, bổ sung 07 nội dung của Thông tư số 13/2010/TT-BNV; sửa đổi, bổ sung 07 nội dung của Thông tư số 12/2012/TT-BNV; sửa đổi, bổ sung 04 nội dung của Thông tư số 15/2012/TT-BNV; sửa đổi, bổ sung 03 nội dung của Thông

tư số 15/2001/TT-BTCCBCP.

Cùng với đó, Thông tư số 03/2019/TT-BNV ban hành kèm theo 02 Quy chế, 01 Nội quy và 03 Mẫu hợp đồng làm việc, cụ thể: Quy chế tổ chức thi tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Quy chế tổ chức xét tuyển công chức, viên chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức. Nội quy kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức. Mẫu hợp đồng làm việc xác định thời hạn; hợp đồng làm việc xác định thời hạn (dành cho đối tượng dưới 18 tuổi) và hợp đồng làm việc không xác định thời hạn.

Những nội dung mới quy định trong Quy chế, Nội quy kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức đã quy định cụ thể trách nhiệm của thành viên tham gia Hội đồng, thành viên tham gia các Ban giúp việc của Hội đồng thi; quy định cụ thể trình tự, thủ tục xây dựng đề thi, coi thi, làm phách, chấm thi, chấm phúc khảo; quy định rõ trách nhiệm và hình thức xử lý vi phạm đối với thành viên tham gia Hội đồng thi, thành viên các Ban giúp việc của Hội đồng thi, của thí sinh dự thi và của các cá nhân được cử làm thành viên Ban giám sát thi. Những nội dung mới này sẽ góp phần làm cho kỳ thi được tổ chức công khai, minh bạch, khách quan và làm rõ trách nhiệm của từng cá nhân trong từng công đoạn tổ chức kỳ thi, hạn chế các tiêu cực làm ảnh hưởng đến kết quả chung

của kỳ thi.

Tại Hội nghị, ông Nguyễn Thanh Bình, Chuyên viên chính Vụ Công chức - Viên chức cho biết, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 15/01/2019, sau một thời gian thực hiện, đã có một số khó khăn, vướng mắc, Bộ Nội vụ đã tổng hợp ý kiến của các bộ, ngành, địa phương và trao đổi tại Hội nghị theo nhóm vấn đề.



Ông Nguyễn Thanh Bình phát biểu tại Hội nghị

Thứ nhất, về tuyển dụng công chức, viên chức, trong đó có các vấn đề liên quan đến Phiếu đăng ký dự tuyển; Hội đồng tuyển dụng; trình tự, thủ tục tuyển dụng công chức; về công nhận kết quả trúng tuyển trong trường hợp phát sinh nhu cầu tuyển dụng mới; về tiếp nhận không qua thi tuyển vào làm công chức; về tiếp nhận để bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý; về xét chuyển cán bộ cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên...

Thứ hai, về thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, trong đó những vấn đề được các bộ, ngành, địa phương quan tâm như: về thẩm quyền tổ chức thi/ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; về tổ chức thi/ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; tiêu chuẩn, điều

kiện về thời gian giữ ngạch để dự thi nâng ngạch công chức; tiêu chuẩn, điều kiện xác định thời hạn đánh giá, phân loại đối với viên chức để dự thăng hạng.

Thứ ba, về thực hiện các Quy chế, Nội quy kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, các bộ, ngành, địa phương cũng quan tâm đến các nội dung như về thành lập các Ban giúp việc của Hội đồng thi; về công tác xây dựng đề thi tuyển dụng công chức, viên chức; về xử lý kết quả chấm thi quy định tại Điều 25 Quy chế tổ chức thi; về xử lý điểm chấm phúc khảo quy định tại Khoản 8 Điều 26 Quy chế tổ chức thi...

Thứ tư, về thực hiện chế độ hợp đồng lao động, trong đó lưu ý về đối tượng không thực hiện ký hợp đồng lao động; về chế độ lương khi chuyển sang thực hiện hợp đồng lao động; về nguồn kinh phí chi trả thực hiện hợp đồng lao động; về bảo hiểm xã hội đối với lao động hợp đồng...



Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân phát biểu tại Hội nghị

Hội nghị cũng dành nhiều thời gian để các đại biểu trao đổi, giải đáp những bất cập, những vướng mắc cụ thể tại các bộ, ngành, địa phương khi triển khai thực hiện

Nghị định số 161/2018/NĐ-CP và Thông tư số 03/2019/TT-BNV.

Kết thúc Hội nghị, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đánh giá cao tinh thần làm việc của các đại biểu hết sức nghiêm túc, sôi nổi đóng góp ý kiến, trao đổi, thảo luận nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Hội nghị đã tiếp nhận nhiều ý kiến của đại biểu, tuy nhiên, trong thời gian một buổi chưa thể giải đáp hết các ý kiến của đại biểu, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề nghị các đại biểu tiếp tục gửi ý kiến, phản ánh những vấn đề bất cập về Bộ Nội vụ thông qua Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Nội vụ để Bộ Nội vụ nghiên cứu trả lời, kịp thời tháo gỡ khó khăn, giúp các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện tốt các quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập./.

Theo: [moha.gov.vn](http://moha.gov.vn)

## 7/ “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” Bộ Nội vụ giai đoạn 2019 - 2025

**Ngày 13/8/2019, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ký Quyết định số 642/QĐ-BNV Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” Bộ Nội vụ giai đoạn 2019 - 2025.**



Với mục đích nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức và hành động; rèn luyện, nâng cao ý thức, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức, viên chức Bộ Nội vụ gương mẫu, tận tụy, chuẩn mực, chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ cương, tận tình, thân thiện; đồng thời đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh thông qua những việc làm cụ thể hàng ngày và trên các lĩnh vực công tác. Bảo đảm tính liên tục, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc, trực thuộc Bộ; tạo môi trường làm việc văn minh, hiện đại, chuyên nghiệp, trách nhiệm, minh bạch, hiệu quả, góp phần xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì nhân dân phục vụ.



Thứ trưởng Nguyễn Trọng Thừa phát biểu tại Hội thảo triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án văn hóa công vụ

Ngoài ra, yêu cầu việc thực hiện Phong trào thi đua phải trở thành nhiệm vụ trọng tâm và liên tục trong các phong trào thi đua

của Bộ Nội vụ từ nay đến năm 2025. Phong trào thi đua phải được tổ chức sâu, rộng trong các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực, có tiêu chí rõ ràng, cụ thể phù hợp tình hình thực tiễn của từng đơn vị. Đề cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu trong việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện Phong trào thi đua. Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua phải thường xuyên, liên tục, có đơn đốc, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết, kịp thời phát hiện nhân tố mới, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, các sáng kiến, kinh nghiệm hay trong Phong trào thi đua.

### **Nội dung thi đua**

Đối với tập thể: thi đua xây dựng và giữ gìn cơ quan, đơn vị văn minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp; xây dựng, ban hành các quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị về văn hóa công sở; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, công khai, minh bạch, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết công việc tại cơ quan, đơn vị; ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong hoạt động; tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng, bám sát các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị để thu hút sự tham gia của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động: thực hiện và chấp hành nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính; tuân thủ thứ bậc hành chính, phục tùng sự chỉ đạo,

điều hành, phân công công việc của cấp trên; không trốn tránh, thoái thác nhiệm vụ; cán bộ, công chức giữ vị trí lãnh đạo, quản lý không được duy ý chí, áp đặt, bảo thủ; tôn trọng, lắng nghe ý kiến của cấp dưới; gương mẫu trong giao tiếp, ứng xử; trau dồi kiến thức, chuyên nghiệp về chuyên môn, nghiệp vụ; tinh thần, thái độ làm việc tận tụy, nghiêm túc, trách nhiệm, chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử, trang phục gọn gàng, sạch sẽ, lịch sự, phù hợp với tính chất công việc; đối với đơn vị có trang phục riêng, phải thực hiện theo quy định của ngành; thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện chuẩn mực về đạo đức, lối sống; xây dựng tập thể đoàn kết; giúp đỡ, phối hợp tốt trong giải quyết công việc; tuân thủ kỷ luật phát ngôn, không sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, phát tán các thông tin chưa được kiểm chứng, thông tin mật ...; tích cực tham gia các phong trào thi đua do Bộ Nội vụ phát động, tổ chức triển khai thực hiện.

### **Tiến độ thực hiện**

Kế hoạch đặt ra năm 2019 sẽ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua và phát động Phong trào thi đua.

Năm 2022, tiến hành sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào thi đua và xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc theo thẩm quyền và lựa chọn tập thể, cá nhân xuất sắc, tiêu biểu đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

Năm 2025: Tổng kết Phong trào thi đua nhân dịp kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Bộ Nội vụ, Quốc khánh Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/2025) và xét khen

thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc theo thẩm quyền và lựa chọn tập thể, cá nhân xuất sắc, tiêu biểu đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen hoặc trình Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba.

Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức thuộc, trực thuộc Bộ căn cứ Kế hoạch và đặc điểm tình hình của từng đơn vị, xây dựng kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện Phong trào thi đua tại đơn vị, quán triệt tới toàn thể công chức, viên chức, nhân viên, người lao động; Thủ trưởng các đơn vị phát huy trách nhiệm, nêu gương người đứng đầu, tổ chức triển khai thực hiện và hàng năm có báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện; phát hiện, giới thiệu nhân rộng các điển hình điển hình tiên tiến; xem xét, lựa chọn những tập thể, cá nhân thực sự tiêu biểu, đề nghị các hình thức khen thưởng trong dịp sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua.

*Theo: moha.gov.vn*

## 8/ Tỉnh Hà Giang: Đột phá về ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính

**Cải cách hành chính (CCHC), tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) để nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp là “chìa khóa” thu hút đầu tư; thiết lập, vận hành nền hành chính phục vụ; xây dựng hình ảnh cán bộ, công chức, viên chức năng động, chuyên nghiệp, gần gũi, phục vụ nhân dân.**

Là tỉnh miền núi, địa hình rộng, chia cắt mạnh bởi núi cao, vực sâu với 11 huyện, thành phố; trong đó, 5 huyện cách trung tâm tỉnh từ 100 - 150 km cho nên để đi họp ở tỉnh, các đại biểu nhiều huyện miền núi thường của tỉnh Hà Giang phải đi trước một ngày; có những cuộc họp, thời gian chỉ 1 buổi nhưng vẫn triệu tập các huyện, thành phố về dự, rất mất thời gian và chi phí tốn kém. Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, từ năm 2012 tỉnh Hà Giang đã xây dựng hệ thống Hội nghị trực tuyến (HNTT); đến nay, toàn tỉnh có 218 điểm cầu trực tuyến từ tỉnh đến các huyện, xã, phường, thị trấn.

Việc lắp đặt, đưa vào sử dụng hệ thống HNTT đồng bộ tại 11 huyện, thành phố và 195 xã, phường, thị trấn đã mang lại những hiệu quả rõ rệt, được các địa phương đón nhận tích cực. Đồng chí Hoàng Văn Thịnh, Chủ tịch UBND huyện Đồng Văn chia sẻ: “Ngoài tiết kiệm chi phí, thời gian, việc triển khai họp trực tuyến đã tạo điều kiện nhiều hơn cho lãnh đạo các phòng, ban của huyện, lãnh đạo chủ chốt các xã, thị trấn tham gia, nắm

bắt kịp thời nội dung quan trọng, đặc biệt là các công việc cấp bách, như: Phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm; phòng, chống thiên tai, lũ bão...



*Đại biểu HĐND huyện Bắc Mê tiếp nhận, trả lời kiến nghị của cử tri qua Trang thông tin điện tử huyện. Ảnh: Hoàng Yến*

Anh Phạm Minh Tuấn, Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin - Công báo (Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh) cho biết: Mỗi năm, UBND tỉnh tổ chức khoảng 100 HNTT với T.Ư, các huyện, thành phố; trong quá trình vận hành, hệ thống HNTT đều đạt các chỉ tiêu kỹ thuật theo yêu cầu, cung cấp hình ảnh, âm thanh trung thực, chất lượng cao; cán bộ quản trị được trang bị đầy đủ kỹ năng vận hành nên các điểm cầu hoạt động đồng bộ.

Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, đẩy mạnh CCHC, đồng bộ hạ tầng CNTT; nâng cao trình độ ứng dụng CNTT; tạo phương thức mới, linh hoạt trong hoạt động tiếp xúc cử tri, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; HĐND huyện Bắc Mê đã thành lập chuyên mục Tiếp xúc cử tri trên Trang thông tin điện tử và hệ thống Quản lý văn bản điều hành của HĐND huyện.

Sau 3 năm triển khai, Dự án ứng dụng CNTT trong hoạt động của HĐND huyện Bắc Mê đã góp phần quan trọng, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND huyện và các xã, thị trấn; giảm bớt, tiến tới hoàn toàn loại bỏ khâu in ấn, sao chép các loại văn bản giấy tờ, từ đó tiết kiệm sức lao động, trang thiết bị; tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, chính xác, tiết kiệm thời gian và chi phí; các hoạt động được kiểm tra, giám sát chặt chẽ, góp phần đẩy mạnh CCHC; đa dạng các hình thức tiếp xúc giữa đại biểu HĐND với cử tri.

Phó Chủ tịch HĐND huyện Bắc Mê Trần Quốc Phòng cho biết: Để dự án đạt hiệu quả cao nhất, HĐND huyện đã thiết lập hạ tầng kỹ thuật CNTT, mua sắm thiết bị; phối hợp với các cơ quan chuyên môn thành lập chuyên mục Tiếp xúc cử tri trên Trang thông tin điện tử và hệ thống Quản lý văn bản điều hành của HĐND huyện; xây dựng hệ thống và tổ chức ứng dụng phần mềm quản lý văn bản, công khai danh sách, thông tin liên hệ của đại biểu HĐND; triển khai tập huấn, phổ cập kiến thức CNTT cho các đơn vị; 100% đại biểu HĐND huyện được trang bị thiết bị CNTT, được cấp quyền người dùng, tập huấn, hướng dẫn sử dụng và ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành để phục vụ hoạt động... Theo thống kê của HĐND huyện, việc thực hiện dự án tiết kiệm được các khoản chi dự tính hơn 3 tỷ đồng, giảm số lần tiếp xúc cử tri và tiếp công dân trực tiếp xuống còn một nửa. Đồng thời, tăng hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân thường xuyên qua mạng

internet; bình quân mỗi tháng trên Trang thông tin điện tử, HĐND huyện trả lời và tiếp nhận 8 ý kiến của cử tri.

Thời gian qua, huyện Quản Bạ đã tăng cường ứng dụng CNTT trong CCHC hành chính, tạo sự chuyển biến mới trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước. Việc ứng dụng CNTT được huyện Quản Bạ triển khai tích cực với phương châm thực hiện đột phá về CNTT phải đảm bảo tính mới, đồng bộ, có tính mở trong từng lĩnh vực. Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Quản Bạ Nguyễn Tiến Hồng cho biết: Đơn vị thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản về ứng dụng CNTT toàn diện, đột phá đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân; sử dụng hiệu quả các ứng dụng CNTT để triển khai đồng bộ trên địa bàn huyện. Trong đó, phối hợp với VNPT Hà Giang xây dựng kế hoạch tập huấn, áp dụng triệt để hình thức ký số văn bản; báo cáo trực tuyến phát triển KT-XH; giám sát việc thay đổi mật khẩu, sử dụng mã xác thực OTP. Đảm bảo cán bộ, công chức, viên chức biết sử dụng các phần mềm: VNPT-loffice, vnEdu, Portal/website, VNPT-His... Cung cấp cho UBND huyện, các xã, thị trấn mỗi đơn vị 1 tên tin nhắn thương hiệu SMS Brandname, miễn phí thuê bao nội mạng VinaPhone; miễn phí việc sử dụng ứng dụng VNPT-loffice, vnEdu, VNPT-His và tạo nhóm người nhận... Việc thực hiện các nhóm phần mềm đã mang lại lợi ích thiết thực, tiết kiệm thời gian và chi phí cho cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp. Bên cạnh đó, huyện phối hợp với VNPT triển khai tin

nhấn thương hiệu đến người dân. Đảm bảo 100% các hộ dân được cập nhật và quản lý trên VNPT-loffice, tối thiểu có 1 số điện thoại VinaPhone để kịp thời nhận tin nhắn miễn phí phòng, chống lụt bão, thiên tai, QP-AN, dịch bệnh, tuyên truyền và các thông báo từ chính quyền địa phương, nhà trường, ngành điện.

Từ thực hiện mạnh mẽ việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động chuyên môn, năm 2018, nhiều chỉ số CCHC của tỉnh tăng so với năm 2017: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) xếp thứ 52/63 tỉnh, thành phố, tăng 3 bậc; chỉ số quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI) xếp thứ 36/63 tỉnh, thành phố, tăng 25 bậc; chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT xếp 17/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tăng 5 bậc. Đối với chỉ số CCHC năm 2018 của các sở, ban, ngành, cơ quan ngành dọc T.Ư và UBND các huyện, thành phố vừa được UBND tỉnh công bố: 100% cơ quan, đơn vị xếp loại khá trở lên.

Trong 6 tháng đầu năm, các cơ quan, đơn vị của tỉnh Hà Giang tập trung tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của T.Ư, của tỉnh về CCHC; hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về lĩnh vực quản lý nhà nước theo thẩm quyền. UBND tỉnh ban hành 28 quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính; các sở, ngành tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả 37.657 hồ sơ, trong đó có 33.270 hồ sơ giải quyết xong, số hồ sơ còn lại đang giải quyết theo quy định; có 294 hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trực tuyến. 100% cơ quan, đơn vị chủ động triển khai ứng dụng hiệu quả CNTT; duy trì phần mềm quản

lý điều hành điện tử VnptiOffice và nâng cấp phần mềm có tích hợp chữ ký số.

Tại cuộc họp Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính quý II mới đây, Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang Nguyễn Văn Sơn yêu cầu các sở, ngành tiếp tục phát huy kết quả đạt được; tích cực triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả CCHC; đặc biệt là giải pháp cụ thể, thiết thực để giữ và thăng hạng các chỉ số CCHC... Với sự quyết tâm cao của các cấp, ngành; kỳ vọng các Chỉ số CCHC của tỉnh tiếp tục thăng hạng; từng bước xây dựng thành công chính quyền điện tử, gần dân, phục vụ nhân dân; tạo đột phá cho phát triển KT - XH.

*Theo: baohagiang.vn*

## 9/ Tạo đột phá trong cải cách thủ tục hành chính tại tỉnh Gia Lai

**Ngày 30/7/2019, tỉnh Gia Lai đã thực hiện thí điểm việc chuyển một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công của Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh và Bộ phận một cửa của UBND TP. Pleiku sang Bưu điện tỉnh. Đây được xem là giải pháp tạo thêm bước đột phá về cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn.**

Với phương châm “Công khai, minh bạch, tận tình, chính xác và đúng hẹn”, việc chuyển giao này nhằm cải thiện hơn nữa chất lượng phục vụ, qua đó nâng cao sự tin nhiệm và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong việc giải quyết TTHC; tạo môi trường tốt để thu hút các nguồn lực đầu tư vào tỉnh.

**Mang đến sự hài lòng cho người dân**

Bộ phận một cửa của các sở, ngành và UBND TP. Pleiku tại Bưu điện tỉnh được bố trí ở 2 tầng riêng biệt với tổng diện tích gần 1.500 m<sup>2</sup>. Các quầy tiếp nhận hồ sơ được sắp xếp theo hàng ngang, bên trên đều có bảng chỉ dẫn cụ thể để mọi người dễ dàng tìm đến. Có một tại đây vào chiều 6/8, P.V nhận thấy có khá đông người dân, đại diện doanh nghiệp đến nộp hồ sơ giải quyết TTHC. Không khí tất bật lan rộng từ các quầy tiếp nhận đến các khu vực chờ. Các nhân viên Bưu điện tỉnh cũng tích cực hỗ trợ cán bộ, công chức của các sở, ngành, đơn vị trong việc hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ.



Người dân đến giải quyết thủ tục hành chính tại Bưu điện tỉnh. Ảnh: H.T

Ngồi đợi nhận kết quả giải quyết TTHC, bà Nguyễn Thị Ngọc Dung (tổ 3, phường Đống Đa, TP. Pleiku) vui vẻ cho biết: “Hôm qua, tôi lên đây để làm giấy bảo đảm tài sản vay vốn ngân hàng, theo hẹn thì hôm nay sẽ có. Ban đầu, hồ sơ của tôi có một số chỗ chưa đúng quy định nên cán bộ ở đây đã chỉ dẫn, giải thích cặn kẽ để tôi về làm lại ngay trong ngày. Nhiều lần đến giao dịch tại Bộ phận một cửa của thành phố, tôi đều được giải quyết tận tình. Nay bộ phận này lại chuyển sang không

gian mới rộng rãi, chỗ ngồi đợi cũng sạch sẽ, thoáng mát nên tôi càng cảm thấy hài lòng hơn”.

Ông Lương Hoa Mai (tổ 5, phường Hội Phú, TP. Pleiku) cũng tỏ ra khá thiện cảm với bộ phận phục vụ hành chính công dù chỉ mới lần đầu đến giải quyết công việc. “Vì 2 bìa đồ của gia đình có sự chênh lệch về số liệu nên tôi đến để làm thủ tục về biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất. Các cán bộ trao đổi, hướng dẫn tôi nhiệt tình và niềm nở lắm. Theo giấy hẹn, đến ngày 20-8, việc của tôi sẽ có kết quả. Nếu không thể trực tiếp đến nhận thì tôi có thể đăng ký dịch vụ chuyển phát tận nhà. Tôi thấy điều này rất thuận tiện cho người dân” - ông Mai tâm sự.

Khu vực tầng 2 là nơi làm việc của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Theo quan sát của P.V, tại quầy tiếp nhận hồ sơ của các sở: Giao thông - Vận tải, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư... có khá đông người đến giao dịch. Tại bàn chờ, anh Ngô Xuân Trí - nhân viên Công ty ABC - Chi nhánh Gia Lai (thuộc Tập đoàn Gia Nguyễn, Hà Nội) đang hướng dẫn cho 2 cô gái đến từ xã Ia Kly (huyện Chư Prông) khai thông tin lý lịch tư pháp theo mẫu để hoàn tất thủ tục chuẩn bị xuất khẩu lao động sang Ả-rập Xê-út. Anh Trí cho hay, anh thường xuyên đại diện cho Công ty đến Bộ phận một cửa của Sở Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để làm lý lịch tư pháp cho những người đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, Ả-rập Xê-út, Dubai, Đài Loan... “Tôi rất vui trước thái độ phục vụ tận tình, lịch sự của cán

bộ, công chức tại đây. Hy vọng, khi được tích hợp sang Bưu điện tỉnh rồi, chúng tôi sẽ được tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa trong giải quyết hồ sơ TTHC”, anh Trí bày tỏ.

Không chỉ người dân, bản thân cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ngành, đơn vị cũng cảm thấy khá phấn khởi khi chuyển sang môi trường làm việc mới sạch đẹp, văn minh. Chị Nguyễn Thị Thu Hà - chuyên viên Văn phòng UBND TP. Pleiku, phụ trách việc tiếp nhận hồ sơ về giao dịch đảm bảo tại Bộ phận một cửa của UBND TP. Pleiku tại Bưu điện tỉnh cho biết: “Không gian làm việc tại Bưu điện tỉnh khá thoáng đãng và lịch sự, tạo thuận lợi hơn cho cá nhân và tổ chức đến giao dịch. Hiện tại, chúng tôi vẫn phải đảm nhận hết tất cả các khâu như cũ vì nhân viên bên Bưu điện mới tiếp cận nên chưa thể nắm bắt rõ quy trình. Thời gian tới, hy vọng với sự hỗ trợ lẫn nhau, chúng tôi có thể giải quyết hồ sơ cho người dân một cách hiệu quả, nhanh chóng nhất”.

Tương tự, anh Trần Quang Chung - chuyên viên Sở Xây dựng trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - chia sẻ: “Từ khi chuyển sang hoạt động tại Bưu điện tỉnh đến nay, Sở tiếp nhận trên 10 hồ sơ, chủ yếu liên quan đến cấp chứng chỉ hành nghề; cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng cho doanh nghiệp; thẩm định thiết kế xây dựng; cấp giấy phép xây dựng... Việc quy về một mối như thế này sẽ tạo thuận tiện cho dân nhiều hơn. Dù có thay đổi môi trường làm việc song tính chất công việc của chúng tôi vẫn vậy nên hầu như không gặp khó khăn gì. Tôi

chỉ cảm thấy quây làm việc hơi hẹp, không có vách ngăn giữa các đơn vị nên dễ lẫn lộn hồ sơ nếu lượng người đến giao dịch đông”.

### **Chung tay cải cách TTHC**

Theo ông Trương Công Hoài - Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai, Đề án thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh sang Bưu điện tỉnh có 2 nội dung chính, đó là: chuyển địa điểm làm việc của Trung tâm sang trụ sở Bưu điện tỉnh theo cơ chế thuê mặt bằng, trang - thiết bị... của Bưu điện; chuyển một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

Hiện nay, UBND các huyện, thành phố gồm: Pleiku, Chư Sê, Ia Grai, Mang Yang, Krông Pa và UBND xã Ia Rơm (huyện Krông Pa) đã thí điểm chuyển một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công sang Bưu điện cấp huyện và Bưu điện văn hóa xã. Dự kiến đến đầu tháng 9 tới sẽ có thêm 5 xã thuộc huyện Chư Sê, Mang Yang, TP. Pleiku và các huyện, thị xã: Chư Prông, Chư Pah, Đak Đoa, Ia Pa, An Khê thực hiện đề án này. Đến cuối năm 2020, tất cả các địa phương trên địa bàn tỉnh đều chuyển giao dịch vụ hành chính công, Bộ phận một cửa qua Bưu điện cùng cấp.

Theo đó, Bưu điện tỉnh bố trí nhân viên tham gia hỗ trợ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả

giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, bao gồm: hướng dẫn TTHC, kiểm tra thành phần hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ, thu phí, lệ phí... theo quy định; cập nhật thông tin hồ sơ vào phần mềm, ghi chép phiếu hẹn, phiếu giao nhận hồ sơ và sổ theo dõi theo quy định; bàn giao hồ sơ tiếp nhận cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC; nhận kết quả từ cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC; chuyển trả kết quả giải quyết cho cá nhân, tổ chức; báo cáo thống kê, theo dõi tình trạng giải quyết TTHC.

Việc chuyển giao các nhiệm vụ này được thực hiện dần theo cơ chế: một cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận một cửa hướng dẫn một nhân viên Bưu điện cho đến khi nhân viên Bưu điện đảm nhận được nhiệm vụ thì chuyển giao nhiệm vụ đó cho nhân viên Bưu điện thực hiện và các sở, ban, ngành rút người về làm nhiệm vụ chuyên môn khác. Nếu thực hiện thí điểm thành công, các sở, ngành sẽ tiết kiệm được biên chế khi không phải cử người ra trực tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại Bộ phận một cửa; tránh được việc người dân phải trực tiếp tiếp xúc với cán bộ, công chức, viên chức giải quyết TTHC; Nhà nước không phải đầu tư một khoản tiền lớn cho cơ sở hạ tầng, trang-thiết bị phục vụ nhiệm vụ tại Bộ phận một cửa; nhân viên Bưu điện sẽ thực hiện nhiệm vụ nhắc việc đối với các hồ sơ đến hạn, từ đó tránh được sự trễ hạn trong tiếp nhận hồ sơ TTHC; Bưu điện sẽ triển khai tiếp nhận TTHC tại nhà, khi đó người dân chỉ cần ở nhà cũng có thể làm các loại giấy tờ...

“Qua 1 tuần thí điểm, bước đầu Bưu điện tỉnh mới chỉ bố trí nhân viên làm nhiệm vụ hướng dẫn người dân và vận chuyển hồ sơ TTHC về các sở, ban, ngành để giải quyết; chuyển hồ sơ từ các sở, ban, ngành về lại Trung tâm Phục vụ Hành chính công để trả cho người dân. Các hoạt động khác vẫn diễn ra bình thường. Từ ngày 30-7 đến 5-8, Trung tâm đã tiếp nhận 739 hồ sơ TTHC và đã trả kết quả 363 hồ sơ. Các hồ sơ được tiếp nhận đảm bảo giải quyết đúng hẹn, không phát sinh hồ sơ trễ hẹn”, ông Hoài cho hay.



Người dân đến nhận kết quả giải quyết TTHC liên quan đến đất đai. Ảnh: H.T

Bà Nguyễn Thị Thanh Vân - Phó Giám đốc Bưu điện tỉnh cũng thông tin: “Dù mới chỉ hoạt động hơn 1 tuần song qua khảo sát, hầu hết người dân và doanh nghiệp khi đến giao dịch đều tỏ ra khá hài lòng về vị trí, không gian mới lẫn thái độ phục vụ của cán bộ, công chức và nhân viên Bưu điện, đặc biệt là dịch vụ trả kết quả giải quyết TTHC tại nhà. Trước mắt, các nhân viên Bưu điện vẫn chưa thể quen với công việc. Chúng tôi cũng đã chỉ đạo nhân viên nỗ lực tiếp cận công việc từ dễ đến khó, cái nào dễ thì phải tiếp cận nhanh trong vòng 1 tháng, còn khó thì tiếp cận dần



trong 2 đến 3 tháng”.

Cùng với đó, để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ giải quyết TTHC cho nhân viên, ngoài việc cử hơn 40 người tham gia lớp tập huấn do Sở Nội vụ tổ chức, sắp tới, Bưu điện tỉnh Gia Lai sẽ làm việc với Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh để mở thêm lớp đào tạo chuyên sâu cho nhân viên về các thủ tục liên quan đến đất đai nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả công việc. Ngoài ra, đơn vị sẽ tiếp tục đầu tư trang bị còn thiếu phục vụ cho hành chính công; phối hợp triển khai tư vấn trực tuyến thông qua đường dây nóng (0269) 3888222 (có chuyển cuộc gọi sang di động vào ngoài giờ hành chính) để kịp thời hỗ trợ vướng mắc của người dân. Việc trả kết quả giải quyết TTHC tận nhà vẫn sẽ được Bưu điện nỗ lực thực hiện đến trước 20 giờ nhằm giúp người dân có thể sớm giải quyết công việc, không phải mất thời gian chờ đợi. “Một vấn đề mà chúng tôi đặc biệt chú trọng là tăng cường việc giám sát, kiểm soát chặt chẽ để tránh tình trạng “cò mồi” trong quá trình thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC, vừa tạo hình ảnh xấu cho cơ quan nhà nước, vừa gây thiệt hại cho người dân. Do đó, chúng tôi sẽ không ngừng nâng cao nhận thức cho người dân bằng cách gửi các tờ rơi đến tận nhà về danh mục các TTHC, trình tự và thời gian giải quyết các TTHC theo quy định, đồng thời kết hợp trả kết quả tại nhà không qua trung gian. Mục tiêu cuối cùng là góp phần cải thiện chỉ số CCHC của tỉnh” - bà Vân nhấn mạnh.

Theo: [baogialai.com.vn](http://baogialai.com.vn)

## 10/ Bình Định: Kiểm soát quá trình giải quyết thủ tục hành chính

**Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính với những thông tin cụ thể, chi tiết là cơ sở quan trọng để kiểm soát quá trình tham gia vào việc giải quyết thủ tục hành chính của từng cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan.**

Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính với những thông tin cụ thể, chi tiết là cơ sở quan trọng để kiểm soát quá trình tham gia vào việc giải quyết thủ tục hành chính của từng cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan.

Tính tới ngày 9/8/2019, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định đã ký ban hành 54 quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết 860 thủ tục hành chính (TTHC) không liên thông của 16 sở, ban, ngành.



Người dân đăng ký thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định.

### Cụ thể, chi tiết

Điểm đáng chú ý là các quy trình nội bộ đã xác định được trách nhiệm và thời gian xử lý cụ thể của từng tổ chức, cá nhân có tham gia vào quá trình giải quyết một TTHC.

Đơn cử, thủ tục “Cấp mới giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô” giải quyết trong

5 ngày. Trong đó, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ 1/2 ngày; cơ quan chuyên môn là Phòng Quản lý vận tải (Sở GTVT) giải quyết trong 3,5 ngày (lãnh đạo phòng phân công thụ lý 1/4 ngày, chuyên viên giải quyết 3 ngày, lãnh đạo phòng duyệt kết quả 1/4 ngày); lãnh đạo sở ký duyệt 1/2 ngày; vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh 1/2 ngày.

Có những TTHC thời gian giải quyết được tính bằng giờ. Như thủ tục “Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em” có thời gian giải quyết 12 giờ. Trong đó, bộ phận một cửa cấp xã tiếp nhận hồ sơ 4 giờ; bộ phận chuyên môn là công chức văn hóa - xã hội giải quyết trong 3 giờ; lãnh đạo UBND xã, phường, thị trấn ký duyệt 1 giờ; bộ phận chuyên môn vào sổ, trả kết quả cho bộ phận một cửa cấp xã 4 giờ.

Theo ông Lê Dũng Linh - Phó Trưởng phòng Phòng Kiểm soát TTHC (Văn phòng UBND tỉnh), quy trình nội bộ giải quyết TTHC là cơ sở để thiết lập quy trình điện tử trên phần mềm một cửa điện tử, giúp theo dõi, đánh giá tình hình giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương thông qua hệ thống phần mềm; qua đó hạn chế việc đi kiểm tra thực tế.

“Khi quy trình nội bộ được thiết lập trên phần mềm, việc giải quyết TTHC của tổ chức, cá nhân sẽ được “lưu vết”. Việc này một mặt giúp cho thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thể kiểm soát được việc thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức do mình quản lý; mặt khác, giúp cơ quan có thẩm quyền theo dõi,

đánh giá, nhận xét tình hình giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị”, ông Linh phân tích.

Quy trình nội bộ giải quyết TTHC càng có ý nghĩa quan trọng trong thực tiễn thực thi công vụ hiện nay. Qua kiểm tra thực tế tại UBND huyện Hoài Nhơn và xã Hoài Đức, UBND huyện Phù Mỹ và xã Mỹ Phong mới đây, đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính của tỉnh nhận thấy phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ không được thực hiện nghiêm túc. Phiếu kiểm soát không thể hiện được thông tin quá trình chuyển hồ sơ giữa các cá nhân liên quan, cũng như ký nhận khi trả kết quả.

### **Đồng bộ, thống nhất**

Bên cạnh TTHC không liên thông, quy trình giải quyết TTHC liên thông cũng đang được xúc tiến xây dựng. “Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh đang tích cực triển khai xây dựng “Quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh”. Sau khi trình UBND tỉnh ban hành, Văn phòng UBND tỉnh sẽ hướng dẫn các sở, ban, ngành xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các TTHC liên thông các cấp”, Chánh Văn phòng UBND tỉnh Nguyễn Thái Bình cho hay.

Việc xây dựng quy định nêu trên gắn với nghiên cứu, đổi mới quy trình lưu chuyển hồ sơ giải quyết TTHC liên thông, gắn trách nhiệm cụ thể của từng cá nhân, đơn vị có liên quan, nhằm đơn giản hóa quy trình xử lý hồ sơ và cắt giảm thời gian giải quyết hồ sơ, nhưng vẫn đảm bảo tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc hành chính.

Đặc biệt, quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã phải cụ thể các bước thực hiện, chi tiết đến từng phòng, ban, cá nhân có trách nhiệm giải quyết. Đồng thời, phải được áp dụng thực hiện thống nhất tại tất cả các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong phạm vi toàn tỉnh, làm cơ sở xây dựng quy trình điện tử và đánh giá việc giải quyết TTHC./.

Theo: [baobinhding.com.vn](http://baobinhding.com.vn)

### 11/ Lào Cai: Triển khai ứng dụng Zalo trong xây dựng chính quyền điện tử

**Sáng 09/8/2019, Sở Thông tin và Truyền thông, Công ty Cổ phần VNG tổ chức ký kết hợp tác triển khai ứng dụng Zalo trong xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Lào Cai.**



Ký hợp tác triển khai ứng dụng Zalo

Theo đó, Sở Thông tin và Truyền thông đại diện cho UBND tỉnh Lào Cai trong công tác triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông thúc đẩy cải cách hành chính trong tỉnh; hợp tác với Công ty Cổ phần VNG để khai thác các tính năng sẵn có của Zalo và tự chịu trách nhiệm về các nội dung đăng tải trên nền tảng Zalo.

Sở Thông tin và Truyền thông được phép

sử dụng trang Zalo của hệ thống dịch vụ hành chính công, hệ thống văn phòng điện tử và hệ thống tương tác giữa người dân với cơ quan nhà nước; cung cấp thông tin chính quyền điện tử của tỉnh để gửi ZMS thông báo hoặc thông tin hằng ngày, hằng tuần và hằng tháng đến người quan tâm.

Các bên có trách nhiệm bảo mật tất cả thông tin liên quan tới việc hợp tác này bao gồm: thông tin người dùng, thông tin tích hợp hệ thống, thông số kết nối kỹ thuật, thông tin được lưu chuyển qua hệ thống của hai bên trong suốt thời gian hợp tác, thông tin phát sinh trong quá trình thực hiện hợp tác. Việc bảo mật này áp dụng trong thời gian hợp tác của hai bên và duy trì không giới hạn thời gian ngay cả khi hai bên dừng hợp tác và thanh lý thỏa thuận. Thông qua việc ký kết biên bản hợp tác, hai bên sẽ triển khai tích hợp ứng dụng Zalo với các hệ thống thông tin của tỉnh Lào Cai nhằm mục đích cung cấp, trao đổi thông tin phục vụ công vụ và cộng đồng./.

Theo: [baolaocai.vn](http://baolaocai.vn)

### 12/ Đồng Tháp đổi mới quy trình giải quyết thủ tục hành chính

**Để tiếp tục cải thiện chỉ số cải cách hành chính, năm 2019, tỉnh Đồng Tháp tăng cường đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo; quyết liệt trong khâu điều hành, chấn chỉnh hoạt động của cơ chế một cửa, một cửa liên thông; cải thiện tinh thần, thái độ phục vụ, kỷ cương công vụ trong quá trình tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính (TTHC).**

Tỉnh đang chỉ đạo triển khai Đề án thí điểm chuyển giao các nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (Đề án).



Cán bộ Bộ phận một cửa thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

Giai đoạn 1 và 2 của Đề án được thực hiện tại Trung tâm Kiểm soát TTHC và Phục vụ hành chính công của tỉnh, sáu huyện, thị xã và 27 xã, phường. Giai đoạn 3 bắt đầu từ ngày 1-8, thực hiện tại Trung tâm Kiểm soát TTHC và Phục vụ hành chính công của tỉnh; bộ phận "một cửa" các huyện Tháp Mười, Cao Lãnh, Châu Thành, Lai Vung, Thanh Bình và TP Sa Đéc, thị xã Hồng Ngự, xã Bình Hàng Trung (huyện Cao Lãnh), xã Thường Thới Hậu B (huyện Hồng Ngự). Ngoài ra, bộ phận "một cửa" của xã Bình Hàng Trung (huyện Cao Lãnh) và Thường Thới Hậu B (huyện Hồng Ngự) tham gia hỗ trợ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, hỗ trợ các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; tiếp nhận và trả kết quả thực hiện các TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, các TTHC theo mô hình hẹn giờ và thực hiện các TTHC tại nhà người dân.

Theo: [nhandan.com.vn](http://nhandan.com.vn)

### 13/ TP. Hồ Chí Minh: Một số nhiệm vụ cải cách hành chính từ nay đến cuối năm 2019

**Tại cuộc họp Ban Chỉ đạo cải cách hành chính TP. Hồ Chí Minh, UBND thành phố đã chỉ đạo các sở, ngành chức năng tập trung thực hiện một số nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) trong những tháng cuối năm 2019.**

Theo đó, Sở Nội vụ được giao đánh giá hiệu quả triển khai 85 đầu việc đã được UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND quận, huyện; đồng thời rà soát các việc Chủ tịch UBND quận, huyện ủy quyền cho Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn; báo cáo UBND TP phương án thực hiện sáp nhập phường, khu phố, đảm bảo hoàn thành trong năm 2019. Về đánh giá chi thu nhập tăng thêm, Văn phòng UBND Thành phố, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND Thành phố là 2 đơn vị sẽ tiên phong trong triển khai thực hiện nhiệm vụ. Sở Nội vụ được giao tham mưu UBND Thành phố phương pháp đánh giá tăng thu nhập gắn liền với tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thống nhất, công bằng trong triển khai thực hiện. Trong khi đó Sở Tài chính được giao đề xuất chính sách thu nhập tăng thêm cho cán bộ hợp đồng được ký kết theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trước ngày 15/8/2019.

Về mô hình khảo sát sự hài lòng việc giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ, Văn phòng

UBND thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông được giao báo cáo UBND thành phố kết quả việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Riêng Văn phòng UBND thành phố được giao rà soát tính năng của các ứng dụng “Bình Thạnh trực tuyến”, “Hóc Môn trực tuyến”, các ứng dụng tương tự hiện đang triển khai tại các quận, huyện và ứng dụng tổng đài 1022, trong đó có tính năng khảo sát sự hài lòng và các tính năng liên quan đến thủ tục hành chính; tham mưu UBND thành phố ban hành quy chế hoạt động của hệ thống “Phòng họp không giấy” và ứng dụng “Giao việc - nhắc việc thông minh”; tham mưu phương án nâng cấp đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật mạng; rà soát số lượng thủ tục hành chính hiện đang được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tại các cấp trên địa bàn Thành phố để xác định chỉ tiêu về tỷ lệ thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và phấn đấu thực hiện từ nay đến cuối năm nay.

UBND TP. Hồ Chí Minh sẽ tổ chức kiểm tra đột xuất trách nhiệm người đứng đầu tại các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện trong triển khai nhiệm vụ CCHC; đăng ký với Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện thí điểm xây dựng đề án số hóa./.

*Theo: hochiminhcity.gov.vn*

## **14/ Hải Phòng thực hiện các nhiệm vụ nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI)**

**Năm 2018, điểm tổng hợp Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp**

**tỉnh (PAPI) của thành phố Hải Phòng đạt 42,80/80 điểm. Để khắc phục những hạn chế, cải thiện Chỉ số PAPI trong nhóm đạt điểm thấp của thành phố, UBND thành phố Hải Phòng vừa có văn bản yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị, Chủ tịch UBND các quận, huyện; UBND xã, phường, thị trấn khẩn trương chỉ đạo, tổ chức triển khai các nhiệm vụ trong năm 2019.**

Theo đó, UBND thành phố Hải Phòng yêu cầu UBND cấp huyện, xã và các đơn vị liên quan: tăng cường sự tham gia của người dân đối với các hoạt động tại địa bàn dân cư: xây dựng lịch công tác tuyên truyền hàng tháng đến thôn, xóm, tổ dân phố...; tổ chức các cuộc họp để xin ý kiến đối với các nội dung người dân được bàn và quyết định; cung cấp thông tin, xem xét, giải quyết và trả lời kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; xử lý người cản trở các hoạt động của công dân; phối hợp với HĐND và Ủy ban MTTQ Việt Nam tổ chức lấy phiếu tín nhiệm với Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND và Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã. Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch đối với các nội dung quy định tại Pháp lệnh về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn: đảm bảo đủ các nội dung công khai theo quy định trong Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bố trí đặt bảng tin công khai để người dân dễ thấy, dễ theo dõi. Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân: thực hiện tốt công tác tiếp công dân; bồi dưỡng nâng cao chất lượng của đội ngũ trưởng thôn, tổ dân phố...; bố trí địa điểm tiếp công dân theo quy định.

Thanh tra thành phố tiếp tục thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị phụ trách. Phát huy vai trò giám sát của HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam, các đoàn thể và nhân dân trong công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng; bảo vệ người dân khi thực hiện tố cáo hành vi tham nhũng. Tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng để người dân biết, thực hiện giám sát.



Ký hợp tác triển khai ứng dụng Zalo

Văn phòng UBND thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp cùng các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện thực hiện tốt các quy định về cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ công chức tại Bộ phận một cửa; triển khai hệ thống camera trực tuyến tại Bộ phận một cửa theo quy định.

Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện lắp đặt hệ thống quan trắc đánh giá chất lượng không khí trên địa bàn thành phố; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc khai thác sử dụng và kiểm soát các nguồn xả thải gây ô

niễm nguồn nước; kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác và sử dụng nước đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và bền vững; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật.

Ngoài ra, cải thiện chất lượng dịch vụ công ích thiết yếu cấp cơ sở: nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh của mạng lưới y tế tuyến huyện; nâng cao chất lượng thực hiện công tác bảo hiểm y tế; tăng cường đầu tư cho công tác giáo dục bậc tiểu học; cải thiện cơ sở hạ tầng căn bản; bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội./.

Theo: [haiphong.gov.vn](http://haiphong.gov.vn)

## 15/ Tỉnh Quảng Nam tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông

**UBND tỉnh Quảng Nam vừa có công văn số 4662/UBND-KSTTHC ngày 9/8/2019 gửi các sở, ban, ngành yêu cầu về việc tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Hành chính công.**



Công dân giải quyết TTHC tại Trung tâm hành chính công

Trong đó, UBND tỉnh Quảng Nam yêu cầu Thủ trưởng các sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư nghiêm túc thực hiện việc gửi thư xin lỗi tổ chức, cá nhân khi giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn theo đúng quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ.

Các sở: Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Nội vụ, Tài chính và Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai khẩn trương rà soát, đăng ký danh mục thủ tục hành chính giải quyết theo quy trình bốn bước đáp ứng yêu cầu tại Công văn số 4038/UBND-KSTTHC ngày 11/7/2019 của Ủy

ban nhân dân tỉnh. Trung tâm tổng hợp danh mục thủ tục hành chính giải quyết theo quy trình bốn bước của các cơ quan, đơn vị, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, đảm bảo đạt ít nhất 50% tổng số thủ tục hành chính đưa vào tiếp nhận tại Trung tâm và có số lượng hồ sơ phát sinh giao dịch đạt ít nhất 50% tổng số hồ sơ được giải quyết trung bình hằng tháng tại Trung tâm.

Các sở: Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ và Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai khẩn trương cung cấp đầy đủ nội dung chi tiết cấu thành của từng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền để thực hiện niêm yết công khai tại Trung tâm.

Sở Thông tin và Truyền thông sớm hoàn thành việc xây dựng, vận hành Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo chỉ đạo tại Quyết định số 274/QĐ-TTG ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ; khẩn trương bổ sung các tiêu chí đánh giá trực tuyến việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông vào phần mềm để tổ chức đánh giá các cơ quan, đơn vị trong Quý III năm 2019 theo đúng quy định./.

Theo: [quangnam.gov.vn](http://quangnam.gov.vn)

## 16/ Giới thiệu mô hình “Phòng họp không giấy” tại Văn phòng UBND tỉnh

**Chiều ngày 14/8, tại trụ sở Văn phòng UBND tỉnh, VNPT Quảng Nam tổ chức giới thiệu và triển khai mô hình “Phòng họp**

**“Không giấy” và ứng dụng “Giao việc tức thời - nhắc việc thông minh” áp dụng tại Văn phòng UBND tỉnh. Tham dự cuộc họp có đồng chí Văn Anh Tuấn, Chánh Văn phòng UBND tỉnh, các phòng ban liên quan của Văn phòng UBND tỉnh cùng đại diện Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh.**

Tại cuộc họp, đại diện VNPT đã trình bày giải pháp VNPT eCabinet và loffice cũng như kế hoạch triển khai tại Quảng Nam. Giải pháp “Phòng họp không giấy”, “Giao việc tức thời - nhắc việc thông minh” là sản phẩm do Tập đoàn VNPT nghiên cứu và phát triển. Các ứng dụng này mang lại nhiều lợi ích, giảm thiểu tối đa văn bản giấy tờ, rút ngắn thời gian và nâng cao chất lượng các cuộc họp. Đặc biệt là giúp việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND thành phố tốt hơn, đồng thời tiết kiệm đến 40% chi phí in, giao nhận giấy tờ. Hệ thống VNPT eCabinet bao gồm: Hệ thống văn bản điện tử - ký số điện tử, hệ thống văn bản điện tử - theo dõi, đơn đốc, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ và hệ thống phiên họp không giấy tờ, được VNPT xây dựng chuyên nghiệp, bài bản, đảm bảo phục vụ trước, trong và sau phiên họp.

Cụ thể, trước phiên họp, dự thảo nội dung và tài liệu liên quan cuộc họp được bộ phận phụ trách tổng hợp gửi lãnh đạo phê duyệt, sau đó bộ phận phụ trách cập nhật lên hệ thống VNPT eCabinet để các thành viên tham dự cuộc họp tham chiếu, ghi chú và chuẩn bị ý kiến đóng góp... Trong phiên họp, lãnh đạo và các thành viên trao đổi, tương tác nội dung, thực hiện biểu quyết (nếu cuộc

họp có yêu cầu biểu quyết), kết thúc cuộc họp bộ phận tổng hợp phụ trách sẽ cập nhật kết luận cuộc họp.



Toàn cảnh buổi họp.

Toàn bộ quy trình được thực hiện thông qua hệ thống văn bản điện tử - ký số điện tử của VNPT, không sử dụng bất cứ văn bản dưới dạng in nào, nguồn tài liệu mở và luôn sẵn sàng tra cứu trên hệ thống, người chủ trì và các đại biểu có tài liệu tức thời, có khả năng lấy ý kiến và biểu quyết từ xa rút ngắn thời gian xử lý công việc, mang lại nhiều lợi ích như: Tiết kiệm chi phí, tiết kiệm thời gian, quản lý công việc hiệu quả, cập nhật thông tin kịp thời, báo cáo đầy đủ chính xác.

Phát biểu tại cuộc họp, đồng chí Văn Anh Tuấn, Chánh Văn phòng UBND tỉnh thống nhất chủ trương triển khai thử nghiệm hệ thống eCabinet tại Văn phòng UBND tỉnh, khẳng định đây là giải pháp thiết thực phục vụ công tác quản lý, điều hành của Văn phòng, góp phần rút ngắn thời gian, nâng cao chất lượng các cuộc họp, theo lộ trình từ ít giấy tiến tới không giấy.

Theo: [quangnam.gov.vn](http://quangnam.gov.vn)



### 17/ Giao chỉ tiêu hơn 5.000 cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn

**Chủ tịch UBND tỉnh Đinh Văn Thu vừa ký ban hành quyết định giao số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn theo Nghị định số 34/2019 của Chính phủ.**

Theo đó, toàn tỉnh có tổng cộng 5.186 cán bộ - công chức xã, phường, thị trấn. Trong đó, TP.Tam Kỳ có 13 xã, phường được giao 276 cán bộ - công chức; huyện Phú Ninh: 11 xã, thị trấn: 233 cán bộ - công chức; huyện Núi Thành: 17 xã, thị trấn: 372 cán bộ - công chức; TP Hội An: 13 xã, phường: 263 cán bộ - công chức; thị xã Điện Bàn: 20 xã, phường: 426 cán bộ - công chức; huyện Đại Lộc: 18 xã, thị trấn: 388 cán bộ - công chức; huyện Duy Xuyên: 14 xã, thị trấn: 297 cán bộ - công chức; huyện Thăng Bình: 22 xã, thị trấn: 478 cán bộ - công chức; huyện Quế Sơn: 14 xã, thị trấn: 295 cán bộ - công chức; huyện Nông Sơn: 7 xã: 144 cán bộ - công chức; huyện Hiệp Đức: 12 xã, thị trấn: 244 cán bộ - công chức; huyện Tiên Phước: 15 xã, thị trấn: 310 cán bộ - công chức; huyện Phước Sơn: 12 xã, thị trấn: 248 cán bộ - công chức; huyện Nam Giang: 12 xã, thị trấn: 265 cán bộ - công chức; huyện Bắc Trà My: 13 xã, thị trấn: 274 cán bộ - công chức; huyện Nam Trà My: 10 xã: 214 cán bộ - công chức; huyện Đông Giang: 11 xã, thị trấn: 233 cán bộ - công chức; huyện Tây Giang: 10 xã: 266 cán bộ - công chức.

*Theo: baoquangnam.vn*

### 18/ Minh bạch trong đánh giá, xếp loại đơn vị sự nghiệp công lập

**UBND tỉnh vừa ban hành Quyết định số 2538/QĐ-UBND quy định đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh.**

Theo quy định của UBND tỉnh, việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan, đơn vị và những công việc được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; đồng thời xem xét đến yếu tố năng động, sáng tạo, hiệu quả trong tham mưu đề xuất và thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Việc đánh giá phải thực hiện đa chiều, lồng ghép các tiêu chí và được tính bằng điểm số cụ thể; công khai, minh bạch, công bằng trong đánh giá. Việc đánh giá hiệu quả được xác định theo các kết quả thực hiện nhiệm vụ, chức năng quản lý nhà nước, phục vụ quản lý nhà nước (tối đa 78 điểm) và thực hiện quản trị (tối đa 14 điểm) trong từng cơ quan, đơn vị; điểm cộng, điểm trừ tối đa 8 điểm.

Hàng năm các cơ quan, đơn vị căn cứ tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo quy định này của UBND tỉnh và đối chiếu với kết quả thực hiện nhiệm vụ của mình để tự đánh giá, chấm điểm. Căn cứ vào số điểm, xếp loại mức độ hoàn thành thành nhiệm vụ đối với các cơ quan, đơn vị được chia thành 4 mức: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đạt từ 90 điểm trở lên), hoàn thành tốt nhiệm vụ (đạt từ 70 điểm đến dưới 90 điểm), hoàn thành nhiệm vụ (đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm), không

hoàn thành nhiệm vụ (đạt dưới 50 điểm). Hằng năm, UBND tỉnh quyết định thành lập tổ thẩm định kết quả đánh giá, xếp loại các cơ quan, đơn vị theo đề nghị của Sở Nội vụ.

Theo: [baoquangnam.vn](http://baoquangnam.vn)

## 19/ Nâng cao trách nhiệm công vụ

**Qua theo dõi loạt bài “Đi tìm văn hóa công sở và trách nhiệm công vụ” đăng trên báo Sài Gòn Giải Phóng những ngày qua, tôi xin nêu ra đây mấy vấn đề về trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính nhà nước khi thực thi công vụ theo từng vị trí, chức trách nhiệm vụ được phân công.**

### Đổi mới hoạt động công vụ

Công luận nhìn nhận rằng, tiêu cực, thất thoát, sai phạm... phát hiện nhiều, nhất là thất thoát lãng phí, nhưng không chỉ ra được ai chịu trách nhiệm, địa chỉ chịu trách nhiệm. Điều này đúng.

Nguyên nhân là có thể còn nể nang, nơi này nơi kia còn dung túng chưa cương quyết, luật pháp chưa nghiêm minh, có sự can thiệp bao che từ nhiều phía...

Nhưng phải nhìn nhận một thực trạng, bộ máy hành chính của nước ta hiện nay còn chông chéo về thẩm quyền, phân công phân nhiệm không rõ ràng giữa trên và dưới, giữa Trung ương và địa phương, giữa ngành và cấp, giữa các cấp...

Tất cả những rối rắm này đều gây khó khăn cho việc xác định rõ pháp nhân, thể nhân (cán bộ, công chức) nào chịu trách nhiệm. Chế độ trách nhiệm không rõ ràng giữa cá nhân và tập thể cũng là một khó khăn không nhỏ khi quy trách nhiệm cho từng cá nhân, tổ chức.

Để đổi mới hoạt động công vụ, củng cố và hoàn thiện nền hành chính phục vụ, chuyên nghiệp, việc nâng cao trách nhiệm

và chất lượng cán bộ, công chức cần chú trọng một số nội dung cơ bản.

Thứ nhất, hoàn thiện thể chế trên cơ sở phân định rõ chức năng quản lý, nâng cao chất lượng cơ chế, chính sách ban hành trong hoạt động quản lý, xác định rõ phân cấp quản lý với phối hợp hoạt động quản lý, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu mỗi cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước.

Thứ hai, xây dựng cơ chế, chính sách quản lý nhằm xác lập một hệ thống văn bản pháp luật đồng bộ, ổn định, minh bạch, khả thi, đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tế, hướng tới phân định với từng loại đối tượng quản lý, từ đó đưa ra cơ chế phân cấp quản lý phù hợp với từng vị trí cán bộ, công chức.

Thứ ba, nâng cao đạo đức công vụ gắn với tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính. Trong thời gian qua, các quy định của pháp luật về công chức, công vụ đều được xây dựng trên cơ sở những chuẩn mực đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc, là công cụ hữu hiệu nhằm tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính của đội ngũ cán bộ, công chức.

Thứ tư, kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, cơ sở vật chất, trang thiết bị, cơ chế đãi ngộ trong hoạt động công vụ.

Đảng ta đã xác định những yêu cầu đối với công tác xây dựng đội ngũ công chức, trong đó nhấn mạnh đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong sạch, có năng lực đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; tăng cường tính công khai, minh bạch, trách

nhệm của hoạt động công vụ và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cả về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước.

### ***Đột phá cải cách thủ tục hành chính***

Trong 5 mục tiêu của Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020 nhấn mạnh đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực và trình độ, đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân và sự phát triển của đất nước.

Cải cách thủ tục hành chính là điều kiện cần thiết để tăng cường, củng cố mối quan hệ giữa Nhà nước và Nhân dân, tăng cường sự tham gia quản lý nhà nước của Nhân dân. Cải cách thủ tục hành chính được coi là khâu đột phá trong cải cách nền hành chính nhà nước, tạo sự chuyển động của toàn bộ hệ thống hành chính.

Một yêu cầu nữa của cải cách hành chính là tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, hoàn thiện cơ chế giám sát đối với hoạt động của cán bộ, công chức.

Trong đó, cần đề cao công tác kiểm tra, đánh giá nội bộ của từng vị trí cán bộ, công chức nhằm không ngừng tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; đồng thời, nâng cao đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Cần xây dựng quy chế, tổ chức theo dõi kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện nhiệm vụ, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Tiếp tục sửa đổi quy chế đánh giá cán bộ, công chức theo hướng gắn với kết quả, hiệu quả công việc, thực hiện nguyên tắc cấp trên đánh giá cấp dưới, lắng nghe và tôn trọng, góp ý dân chủ tập thể.

Và sau cùng là có cơ chế để cho cộng đồng giám sát mọi hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức trong từng hoạt động công vụ, phát hiện tiêu cực, sai phạm là xử lý ngay, không chờ dưới góp, trên quyết như từ trước đến nay.

*Theo: sggp.org.vn*

## 20/ Luật còn chồng chéo, doanh nghiệp còn gian nan

***Tình trạng chồng chéo, xung đột giữa các đạo luật và các văn bản quy phạm pháp luật đang gây nhiều khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và cả các cơ quan nhà nước trong quá trình áp dụng pháp luật. Vấn đề này làm nóng trong cuộc họp chuyên đề xây dựng pháp luật của Chính phủ diễn ra vừa qua, dưới sự chủ trì của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc.***

Thực trạng luật chồng chéo cũng đang cản trở nỗ lực cải cách thể chế, cải thiện môi trường mà Chính phủ đang dày công thực hiện.

Tại cuộc họp chuyên đề xây dựng pháp luật của Chính phủ ngày 05/8, thêm một lần nữa Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam Vũ Tiến Lộc nêu bức xúc về sự chồng chéo, "cục bộ" trong các bộ luật hiện nay.

Chỉ tính riêng trong lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường, đấu thầu, ông Lộc dẫn chứng hiện có tới 20 điểm xung đột, chồng chéo về một pháp luật như: xung đột về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trong dự án có sử dụng đất và đấu giá quyền sử dụng đất giữa Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu và Luật Đất đai; rồi xung đột về thời điểm cấp giấy phép quy hoạch giữa Luật Xây dựng, Luật Đầu tư và Luật Nhà ở...

Điều này không chỉ gây khó khăn cho doanh nghiệp trong việc thực thi mà còn là cơ hội cho những nhiễu, tiêu cực. Cùng một lĩnh vực, nhưng các điều luật trong mỗi luật chuyên ngành đều đề cập với những quy định... khác nhau, nên khi cán bộ giải quyết hồ sơ cho doanh nghiệp, doanh nghiệp nào "biết điều" thì cán bộ thực thi áp dụng theo điều luật có lợi, còn doanh nghiệp "không biết điều" thì áp dụng điều luật khó hơn.

Nguy hại hơn, khi các luật mâu thuẫn dẫn tới cán bộ sẵn sàng né tránh vì sợ sai, lo an toàn cho mình mà đẩy khó về phía người dân và doanh nghiệp. Hệ quả là công việc bê trễ, doanh nghiệp bị đình trệ, chậm tiến độ và nhiều việc nhỏ nhưng vẫn phải đẩy lên cấp cao hơn, thậm chí là đẩy lên Thủ tướng Chính phủ giải quyết.

Câu hỏi được đặt ra là vì sao nhiều luật cục bộ, chồng chéo, điều luật của luật này thậm chí mâu thuẫn với điều luật của luật khác dù quy trình làm luật rất chặt chẽ, nhiều tầng, nhiều nấc? Để một bộ luật được ban hành trải qua hàng chục lần dự thảo, từ cơ quan soạn thảo là các cục, vụ trong mỗi Bộ,

ngành, sau đó qua các lần đóng góp ý kiến của các chuyên gia, hiệp hội doanh nghiệp trong ngành, tiếp đó là qua “bộ lọc” là Bộ Tư pháp kiểm tra, rồi các thành viên Chính phủ góp ý, sau đó các Ủy ban của Quốc hội có liên quan nghiên cứu thẩm tra tiếp rồi mới trình ra Quốc hội thảo luận, trước khi được thông qua.

Câu trả lời là quá trình thực hiện quy trình làm luật có vấn đề. Không ít cuộc hội thảo lấy ý kiến đóng góp Hiệp hội doanh nghiệp, chuyên gia vào một dự thảo luật được tổ chức rình rang nhưng những ý kiến đóng góp tâm huyết đó được Ban soạn thảo tiếp thu chỉnh sửa ra sao vẫn là một dấu hỏi. Chủ tọa thì gật gù tiếp thu, nhưng chỉnh sửa thế nào, vì sao không thay điều này, bổ sung điều kia thì trách nhiệm giải trình lại không rõ ràng, thiếu công khai.

Đến một bộ lọc cao hơn nữa là Bộ Tư pháp, trách nhiệm của anh ở đâu khi không phát hiện các điều luật bị chổng chéo, mâu thuẫn, thậm chí là những điều luật mang tính cài cắm, lợi ích, để quản lý cho Bộ, ngành mà đầy khó cho người dân, doanh nghiệp cũng không được xử lý?

Hệ thống luật pháp được ví như những con đường và các doanh nghiệp, người dân như những người lái xe lưu thông trên con đường đó. Đường có to, rộng, thông thoáng, có các biển chỉ dẫn, vạch kẻ đường rõ ràng thì người điều khiển phương tiện di chuyển thuận lợi, tốc độ nhanh và an toàn, thông suốt; con đường nhỏ, không thẳng, lại nhiều giao cắt đồng mức (chổng chéo) thì gây khó

khăn cho các phương tiện tham gia giao thông.

Tương tự như vậy, luật có thông thoáng, cụ thể, minh bạch, thì doanh nghiệp, người dân dễ thực hiện và phát triển lành mạnh, cơ quan kiểm tra cũng dễ dàng, khó làm phiền, khó “bắt bẻ” doanh nghiệp./.

Theo: vov.vn

## 21 / Đối thoại, tiếp công dân phải thực chất

**Người đứng đầu một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa đề cao trách nhiệm nêu gương, chưa gương mẫu thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình trong thực hiện nhiệm vụ, chưa thực hiện đúng và đầy đủ việc tiếp công dân theo quy định của pháp luật; việc tổ chức đối thoại, tiếp công dân chưa thực chất, còn hình thức. Đây là thực trạng được Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc chỉ rõ trong Chỉ thị 10/CT-TTG về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng tham nhũng, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp, trong giải quyết công việc.**

Công tác tiếp công dân rất quan trọng, nếu ngay từ cơ sở, cán bộ tập trung giải quyết, người đứng đầu vào cuộc kịp thời sẽ góp phần tích cực giải quyết các bức xúc, tâm tư, nguyện vọng của người dân ngay từ cơ sở, sẽ ngăn chặn được khiếu nại, tố cáo, không làm phát sinh những điểm “nóng”. Từ đó, sẽ có được chính sách đúng đắn, hợp lòng dân. Tiếc rằng, bên cạnh những địa phương thực hiện tốt công tác này, vẫn còn những

nơi cán bộ, người đứng đầu vẫn coi nhẹ công tác tiếp dân, hoặc coi việc tiếp dân là nhiệm vụ có tính đối phó.

Thực tế này đã được Phó Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Kon Tum Tô Văn Tám chỉ rõ, trong công tác tiếp dân, một số nơi, chính quyền chưa quan tâm đúng mức tới công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là cấp huyện và cấp xã. Khi phát sinh khiếu nại, tố cáo, cơ sở chưa làm hết trách nhiệm của mình, chưa quan tâm xem xét, giải quyết từ gốc. Thậm chí, có hiện tượng cán bộ thách thức người dân khiếu kiện, gây nên khiếu nại, tố cáo vượt cấp.

Trong khi đó, từ thực tế giám sát về công tác này, Trưởng ban Dân nguyện Nguyễn Thanh Hải cho rằng, công tác tiếp công dân chưa thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Theo quy định, người đứng đầu là Chủ tịch UBND cấp tỉnh 1 năm thực hiện 12 cuộc tiếp công dân, nhưng theo thống kê chỉ đạt được 6 buổi/năm. Trong năm 2018, tính trung bình tiếp công dân của người đứng đầu cấp tỉnh chỉ đạt 50% theo quy định, còn lại là ủy quyền cho cấp phó. Tuy nhiên, cũng có những tỉnh, người đứng đầu rất quan tâm đến công tác này, thực hiện đúng quy định, thậm chí còn tiếp dân nhiều hơn so với quy định. Trong khi đó, đối với cấp huyện, Chủ tịch UBND huyện tiếp công dân 2 buổi/tháng, 24 buổi/năm nhưng trung bình việc tiếp công dân của người đứng đầu cấp huyện trên toàn quốc theo thống kê chỉ đạt khoảng 75 - 78%. Còn Chủ tịch xã sẽ phải tiếp công dân 4 buổi/tháng nhưng theo thống kê, chủ tịch

UBND cấp xã tiếp định kỳ chỉ đạt khoảng 25%, tức là 1 buổi/tháng.

Những thông tin mà Trưởng ban Dân nguyện Nguyễn Thanh Hải chia sẻ cho thấy, công tác tiếp công dân của một số nơi vẫn chưa thực hiện nghiêm theo quy định. Câu hỏi đặt ra là, khi người đứng đầu không tham gia tiếp công dân thì làm sao nắm bắt được những tâm tư, nguyện vọng của người dân, làm sao biết được những bất cập trong các chính sách cũng như trong công tác điều hành? Bởi những người tiếp công dân không đúng thẩm quyền, không đúng "vai" sẽ chỉ đơn thuần làm nhiệm vụ "nghe phản ánh, về báo cáo lại" mà chưa thể đưa ra được hướng giải quyết thỏa đáng cho người dân. Đây cũng là lý do dẫn đến một số vụ việc bức xúc của người dân cứ bị "đẩy qua, đẩy lại", không được giải quyết dứt điểm, gây khiếu nại đông người, bất ổn xã hội, nhiều cuộc đối thoại chưa thực sự mang lại hiệu quả như mong muốn.

Để khắc phục những tồn tại trong công tác tiếp công dân, Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu: Người đứng đầu cơ quan, đơn vị nghiêm chỉnh thực hiện đúng quy định việc tiếp công dân, tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân theo đúng quy định. Cùng với đó, nâng cao chất lượng công tác đối thoại với doanh nghiệp, người dân theo hướng thực chất, cầu thị; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp để giải quyết thực chất, dứt điểm, đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền biện pháp xử lý đối với những

bất cập trong quy định của pháp luật. Công khai thời gian, địa điểm tiếp dân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trên trang thông tin điện tử và trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức.

Nhiều ý kiến cho rằng, tiếp công dân, đối thoại với người dân, doanh nghiệp không thể hiệu quả nếu như chưa có chế tài cụ thể đối với những trường hợp không tuân thủ quy định về tiếp công dân. Chỉ khi có chế tài, coi kết quả tiếp công dân, đối thoại với người dân và doanh nghiệp là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ thì việc đối thoại, tiếp công dân mới không hình thức.

Theo: [daibieunhandan.vn](http://daibieunhandan.vn)

## 22/ Tránh lặt vặt lối mòn

**Theo thống kê của Bộ Nội vụ, từ năm 2015 đến 30.6.2019, Bộ đã thẩm tra, tinh giản biên chế với số lượng 41.515 người. Trong đó, từ tháng 10.2018 đến 30.6.2019 là 1.015 người, bao gồm: cơ quan đoàn thể 1 người, cơ quan hành chính 22 người; đơn vị sự nghiệp công lập là 285 người; cán bộ công chức xã là 57 người, số còn lại thuộc hợp đồng lao động chiếm cao nhất là 650 người. Cũng theo Bộ Nội vụ, tính đến tháng 6.2019, biên chế khối cơ quan Chính phủ quản lý đã giảm được 6,75% so với số giao năm 2015; đã có 54/63 tỉnh thực hiện việc sáp nhập các trung tâm có chức năng tương đồng để thành lập trung tâm phòng ngừa và kiểm soát bệnh tật; có 437/713 đơn vị cấp huyện thực hiện hợp nhất bệnh viện huyện và trung tâm y tế.**

Những con số này cho thấy nỗ lực và quyết tâm từ Trung ương tới địa phương trong việc kiện toàn bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực và hiệu quả. Song so với con số đưa ra tại Hội nghị toàn quốc triển khai nhiệm vụ của ngành nội vụ năm 2019, dự kiến tổng biên chế công chức, sự nghiệp giảm khoảng 44.510 người, trong đó biên chế công chức giảm hơn 5.500 người, biên chế sự nghiệp giảm 39.000 người, vẫn còn khoảng cách khá xa. Làm sao để thực hiện mục tiêu tinh giản biên chế 10% vào năm 2021 là khó khăn, thách thức không nhỏ, đòi hỏi quyết tâm cao và hành động quyết liệt hơn nữa.

Thế nhưng, vấn đề được quan tâm nhiều hơn vẫn là chất lượng của việc tinh gọn bộ máy, tránh tình trạng chỉ giảm về số lượng mà chưa thực sự gắn với nâng cao chất lượng. Bởi theo đánh giá, việc tinh giản biên chế vẫn đi theo lối mòn là chủ yếu tinh giản những đối tượng về hưu trước tuổi, chưa tinh giản và đưa ra khỏi bộ máy những đối tượng không bảo đảm yêu cầu công việc. Số đầu mối không tăng nhưng chưa thực sự được sắp xếp tinh gọn, tình trạng nơi này giảm nhưng tăng ở nơi khác chưa thể chấm dứt hoàn toàn... Nói như nhiều chuyên gia, chủ trương tinh giản thì đúng nhưng cách hiểu, cách làm của nhiều địa phương vẫn còn lúng túng, đơn thuần là cắt giảm cơ học cán bộ, công chức ở một số vị trí, một số bộ phận chuyên môn mà chưa gắn kết chặt chẽ việc tinh giản biên chế với xây dựng cơ cấu cán bộ, công chức hợp lý về số lượng, chức danh ngạch, chức danh nghề nghiệp...

Phải khẳng định rằng, tinh giản biên chế không chỉ đơn thuần là đưa một số tỷ lệ nhất định ra khỏi đội ngũ, mà còn là việc thu hút những người có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực vào trong các cơ quan, tổ chức... qua đó bảo đảm nâng cao chất lượng đội ngũ. Đây không phải vấn đề mới nhưng để đạt được hiệu quả thì cần thay đổi ngay từ tư duy, nhận thức để có giải pháp phù hợp, tránh lặp lại lối mòn cũ.

Đúng là hiện nay đang có cái khó, cái vướng mắc là nhiều nơi đã có đề án việc làm, nhưng trong thực tế triển khai vẫn phát sinh những nội dung mới cần linh hoạt điều chỉnh. Do đó, việc tinh giản biên chế phụ thuộc rất lớn vào cá nhân người đứng đầu, đòi hỏi họ phải nêu gương, đặt lợi ích chung lên trên; phải thực sự công tâm, trong sáng, gạt bỏ những lợi ích riêng, gạt bỏ mối quan hệ thân hữu. Nếu không vì lợi ích chung thì có thể dẫn đến việc tinh giản không đúng đối tượng. Hơn nữa, để bảo đảm công bằng, tránh những nghi ngại không đáng có, nên tổ chức kỳ thi tuyển minh bạch. Đây sẽ là cuộc cạnh tranh sòng phẳng, ai đạt yêu cầu thì ở lại trong bộ máy để tiếp tục cống hiến, còn ai không bảo đảm yêu cầu thì ra khỏi bộ máy, tìm công việc khác phù hợp hơn với trình độ, chuyên môn của mình. Nói cách khác, để có bộ máy gọn nhưng tinh, cần vượt qua rào cản, cũng là khuyết điểm hiện nay là tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, vì lợi ích riêng.

Song cùng với đó, cần tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về cải cách bộ máy hành chính nhà nước, bảo đảm đồng bộ,

đầy đủ, kịp thời, hiệu quả; khẩn trương sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và quản lý biên chế. Từ đó, làm cơ sở pháp lý cho việc cải cách bộ máy hành chính nhà nước, các chủ trương về nhất thể hóa một số chức danh, nhất là việc hợp nhất các cơ quan đảng với cơ quan nhà nước có chức năng và nhiệm vụ tương đồng.

*Theo: daibieunhandan.vn*



## Văn bản - Chính sách

### **1/ BỘ NỘI VỤ: HƯỚNG DẪN XẾP LƯƠNG NGẠCH CÔNG CHỨC VĂN THƯ**

Ngày 02/8/2019, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ký ban hành Thông tư số 10/2019/TT-BNV hướng dẫn xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành văn thư.

Theo Thông tư, các ngạch công chức chuyên ngành văn thư quy định tại Thông tư số 14/2014/TT-BNV được áp dụng Bảng 2 (Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước) ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang: Ngạch văn thư chính (mã số 02.006) áp dụng bảng lương công chức loại A2 (nhóm 1); Ngạch văn thư (mã số 02.007) áp dụng bảng lương công chức loại A1; Ngạch văn thư trung cấp (mã số 02.008) áp dụng bảng lương công chức loại B.

Trường hợp công chức được tuyển dụng vào vị trí việc làm có yêu cầu ngạch công chức tương ứng là ngạch văn thư trung cấp nhưng có trình độ cao đẳng trở lên thì bổ nhiệm vào ngạch văn thư trung cấp và áp dụng bảng lương của công chức loại B.

Việc chuyển xếp lương đối với công chức đang làm công tác văn thư từ các ngạch công chức chuyên ngành văn thư hiện giữ hoặc các ngạch công chức khác sang ngạch công chức chuyên ngành văn thư quy định tại Thông tư số 14/2014/TT-BNV được thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 2 Mục II Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25/5/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức: Xếp lương ngạch văn thư chính (mã số 02.006) đối với công chức hiện đang xếp lương ngạch chuyên viên chính văn thư và tương đương; Xếp lương ngạch văn thư (mã số 02.007) đối với công chức hiện đang xếp lương ngạch chuyên viên văn thư và tương đương; Xếp lương ngạch văn thư trung cấp (mã số 02.008) đối với công chức hiện đang xếp lương ngạch cán sự văn thư và tương đương hoặc công chức hiện đang xếp lương ngạch nhân viên văn thư có trình độ từ trung cấp trở lên.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2019./.

*Theo: moha.gov.vn*

---

### **2/ BỘ TƯ PHÁP: CÔNG BỐ 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI TRONG LĨNH VỰC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA**

Ngày 25/7/2019, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 1696/QĐ-BTP về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

Theo đó, lĩnh vực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa do Bộ Tư pháp quản lý có 02 thủ tục hành chính mới được công bố là: (i) thủ tục đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; (ii) thủ tục đề nghị thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật

**Văn bản - Chính sách**

cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. 02 Thủ tục hành chính này thực hiện trên cơ sở khoản 3 Điều 14 luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12/6/2017, Điều 13 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết một số điều của luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và khoản 2 Điều 9 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Cũng theo Quyết định số 1696/QĐ-BTP, doanh nghiệp được miễn phí, lệ phí thực hiện 02 thủ tục hành chính này; số lượng hồ sơ 01 bộ; hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc thông qua bưu chính đến Bộ, cơ quan ngang bộ.

Đây được coi là một trong những kết quả của Bộ Tư pháp trong việc thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về “Chính phủ kiến tạo”, “đồng hành cùng doanh nghiệp” nhằm thực hiện luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp luật cho doanh nghiệp, tạo chuyển biến căn bản về nhận thức pháp luật, ý thức pháp luật và thói quen tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp; tạo lập các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động thực thi pháp luật để giúp doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả; phòng chống rủi ro pháp luật và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; góp phần nâng cao công tác quản luật nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 16/8/2019./.

*Theo: moj.gov.vn*